

**Báo cáo về đóng góp của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong thực
hiện Khung hành động Hyogo, giai đoạn 2005 – 2015**

Tháng 10, 2016

Tiến sỹ Ian F Wilderspin

Tư vấn độc lập và trưởng nhóm, Công ty Ian Wilderspin & Associates plc

Thạc sỹ Ngô Công Chính

Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu về Giảm nhẹ rủi ro thiên tai và
Biến đổi khí hậu, Viện Quản lý và Phát triển Châu Á

Đỗ Thị Thúy Hồng

Trợ lý nghiên cứu

Mục lục

Tóm tắt báo cáo.....	4
Các từ viết tắt.....	9
Lời cảm ơn.....	10
Phần 1	Giới thiệu..... 11
1.1.	Bối cảnh..... 11
1.2.	Mục đích của báo cáo..... 11
1.3.	Đối tượng sử dụng báo cáo..... 11
1.4.	Phương pháp và cấu trúc bài báo cáo..... 11
Phần 2	Thực trạng và tiến bộ trong quản lý rủi ro thiên tai..... 12
2.1.	Hiểu biết về rủi ro thiên tai..... 12
2.1.1.	Hoạt động đánh giá rủi ro ở cấp quốc gia và địa phương..... 12
2.1.2.	Thu thập, phân tích, quản lý và sử dụng dữ liệu, thông tin được phân tách..... 13
2.1.3.	Phát triển, cập nhật và phổ biến định kì thông tin về rủi ro thiên tai tại địa phương.... 14
2.1.4.	Giảm thiểu thiên tai ở cấp quốc gia và địa phương..... 15
2.1.5.	Các rủi ro trong khu vực và xuyên biên giới..... 15
2.2.	Tăng cường quản trị nhằm quản lý rủi ro thiên tai..... 16
2.2.1.	Khuôn khổ pháp lý và quy định liên quan đến hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai..... 16
2.2.2.	Khung thể chế..... 17
2.2.3.	Môi trường chính trị và các chính sách quan trọng liên quan đến giảm nhẹ rủi ro thiên tai..... 18
2.2.4.	Cơ chế chịu trách nhiệm..... 18
2.3.	Đầu tư vào giảm nhẹ rủi ro nhằm xây dựng khả năng chống chịu thiên tai..... 19
2.3.1.	Phân bổ ngân sách quốc gia, địa phương và ban ngành cho hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai..... 19
2.3.2.	Cơ chế chia sẻ, chuyển giao rủi ro thiên tai, tăng cường hệ thống bảo hiểm và duy trì năng lực tài chính..... 20
2.3.3.	Những khuyến khích và quy định về đầu tư công và tư trong công tác phục hồi..... 20
2.3.4.	Chính sách, kế hoạch và hoạt động đầu tư giảm nhẹ rủi ro đối với ngành phát triển trọng điểm..... 21
2.4.	Nâng cao khả năng sẵn sàng để ứng phó hiệu quả và “Xây dựng lại tốt hơn”..... 25
2.4.1.	Phòng ngừa thiên tai và dự phòng các chính sách, kế hoạch, quỹ cứu trợ và năng lực sẵn sàng ứng phó với thiên tai..... 25

2.4.2.	Hệ thống cảnh báo sớm.....	28
2.4.3.	Lập kế hoạch phục hồi và tái thiết sau thiên tai	28
2.4.4.	Hợp tác quốc tế	29
Phần 3	Các bên liên quan.....	29
3.1.	Danh sách các bên liên quan trong nước.....	29
3.2.	Chia sẻ trách nhiệm của các bên liên quan trong lĩnh vực giảm nhẹ rủi ro thiên tai.....	29
Phần 4	Các vấn đề, thách thức chính và ưu tiên hành động trong việc thực hiện khung hành động Sendai	30
Phụ lục	32
Phụ lục I	Danh sách tham dự trong buổi họp triển khai	32
Phụ lục II	Danh sách lãnh đạo, cán bộ tham gia phỏng vấn	33
Phụ lục III	Bảng khảo sát.....	35
Phụ lục IV	Tổng hợp hỗ trợ từ phong trào Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế đối với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam giai đoạn 2012-2014.....	38
Phụ lục V	Danh sách các xã đánh giá VCA/ CBDRA do Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thực hiện..	38

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này do một nhóm chuyên gia tư vấn thực hiện theo yêu cầu từ Hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế. Mặc dù đã cố gắng để thu thập các số liệu đáng tin cậy nhất có thể, tuy nhiên nhóm tư vấn không thể xác minh tính chính xác của các số liệu này. Đồng thời toàn bộ những quan điểm, kết luận và khuyến nghị được đưa ra trong bản báo cáo này không đại diện cho quan điểm của Hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế.

Tóm tắt báo cáo

Báo cáo này tóm tắt những đóng góp của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (CTĐVN) trong việc thực hiện năm hành động ưu tiên của Khung hành động Hyogo giai đoạn 2005-2015 “*Xây dựng khả năng ứng phó của các quốc gia và cộng đồng về phòng, chống thiên tai*”.¹

Báo cáo này chưa phải là một đánh giá đầy đủ, toàn bộ dữ liệu định lượng và định tính đối với các hoạt động của Hội chữ thập đỏ Việt Nam và các đối tác trong thập kỷ qua; thay vào đó Báo cáo chỉ trình bày tóm tắt những thành tựu và thách thức cũng như những định hướng trong việc tài liệu hóa các kết quả liên quan đến Khung hành động Sendai về giảm nhẹ rủi ro thảm họa giai đoạn 2015-2030, phân loại thông tin theo bốn nhóm ưu tiên: 1. Hiểu biết về rủi ro thảm họa, 2. Tăng cường quản trị nhằm quản lý rủi ro thảm họa, 3. Đầu tư vào giảm nhẹ rủi ro nhằm xây dựng khả năng chống chịu thảm họa, và 4. Nâng cao khả năng sẵn sàng để ứng phó hiệu quả và “Xây dựng lại tốt hơn” trong phục hồi và tái thiết.

Nhóm tư vấn đã thực hiện nghiên cứu những tài liệu quan trọng; phỏng vấn lãnh đạo và các cán bộ của Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, các Hội Chữ thập đỏ quốc gia thành viên (PNS), đại diện của Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế (IFRC) tại Việt Nam. Nhóm tư vấn cũng tiến hành phỏng vấn lãnh đạo Cục phòng, chống thiên tai và Trung tâm phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai (thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Bộ câu hỏi khảo sát được gửi tới 7 tỉnh Hội Chữ thập đỏ thuộc các tỉnh có nguy cơ cao về thiên tai.

Nhìn chung, báo cáo trình bày những đóng góp tích cực của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đối với mỗi ưu tiên của Khung hành động Hyogo.

1. Hiểu biết về rủi ro thiên tai

Những thành tựu nổi bật bao gồm hoạt động đào tạo và xây dựng năng lực. Hiện tại, Hội CTĐVN quản lý 745 tập huấn viên và hướng dẫn viên, bao gồm 122 tập huấn viên/hướng dẫn viên về quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRM) và 251 tập huấn viên/hướng dẫn viên về đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng (VCA). Đây được coi là đội ngũ nòng cốt được huy động để hỗ trợ trong việc triển khai Đề án 1002 của chính phủ.

Hội CTĐVN đã xây dựng được bộ tài liệu đào tạo về CBDRM, những tài liệu này được sử dụng trong suốt thập kỷ qua để phát triển và tăng cường năng lực của Hội Chữ thập đỏ, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ. Các cấp Hội đã đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về thảm họa, hướng dẫn kỹ năng phòng tránh và ứng phó thảm họa, xây dựng cộng đồng an toàn, có khả năng chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu. Kết quả là hàng chục ngàn người dân địa phương đã được tập huấn và nâng cao nhận thức.

¹ 1. Đảm bảo rằng giảm nhẹ rủi ro thảm họa là một ưu tiên cả ở cấp địa phương và quốc gia với một khuôn khổ pháp lý mạnh để thực hiện. 2. Xác định, đánh giá và theo dõi các rủi ro thảm họa và tăng cường cảnh báo sớm. 3. Áp dụng kiến thức, sáng kiến và giáo dục để xây dựng một văn hóa an toàn và chống chịu với thiên tai ở mọi cấp. 4. Giảm nhẹ những nhân tố rủi ro tiềm ẩn. 5. Tăng cường phòng ngừa thảm họa để ứng phó hiệu quả ở mọi cấp.

Đến nay, Hội CTĐVN đã tổ chức các hoạt động giảm nhẹ rủi ro thảm họa (DRR) tại 585 xã/phường của 142 huyện/quận thuộc 36 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đạt hơn 1/3 số xã, phường mà đề án 1002 tiếp cận.

Trong số đó khoảng 300 đánh giá rủi ro đã được thực hiện thông qua bộ công cụ Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng (Đánh giá VCA). Mặc dù bộ công cụ VCA có nhiều ưu điểm, tuy nhiên trên thực tế, sau khi kết thúc các hoạt động tại địa phương, các kết quả của VCA đa số không được chính quyền xã tiếp tục sử dụng và đưa vào chương trình quản lý rủi ro thiên tai của địa phương. Trong năm 2015, Hội CTĐVN cũng đã tiến hành rà soát công cụ VCA để điều chỉnh và cải thiện hơn nữa quy trình này và phù hợp với phương pháp tiếp cận của cơ quan liên quan của Chính phủ trong Chương trình 1002. Bộ công cụ VCA cũng đã được cơ quan liên quan của Chính phủ sử dụng để phát triển thành tài liệu Hướng dẫn đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (CBDRA) trong quá trình thực hiện Đề án Quốc gia về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (CBDRM). Sự tham gia của Hội CTĐVN trong Đề án Quốc gia về CBDRM và việc chuyển hướng sử dụng bộ công cụ đánh giá CBDRA của Hội Chữ thập đỏ quốc gia đã tạo cơ hội liên kết hoạt động đánh giá rủi ro với kế hoạch phòng, chống thiên tai và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội cấp xã.

Việc thu thập và đối chiếu dữ liệu phân tích một cách có hệ thống về tuổi và giới tính trong các đánh giá thiệt hại và nhu cầu sau thiên tai, và trong suốt quá trình đánh giá VCA, CBDRA đã được cải thiện, và đang trở nên nhất quán hơn.

Hội CTĐVN thường xuyên trao đổi với các Hội Chữ thập đỏ quốc gia trong khu vực Đông Nam Á và đã có những hoạt động hỗ trợ ngoài phạm vi Việt Nam trong các sáng kiến về quản lý thảm họa. Không chỉ tiếp nhận sự trợ giúp từ quốc tế, Hội CTĐVN cũng chủ động vận động trong nước ủng hộ các Hội Chữ thập đỏ quốc gia bị ảnh hưởng bởi thảm họa như Indonesia, Trung Quốc, Cuba, Myanmar, Haiti, Chile, Philippines, Hàn Quốc, Nhật Bản, và Nepal với tổng kinh phí 9,3 triệu USD, đóng góp đáng kể vào công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước

2. Tăng cường quản trị nhằm quản lý rủi ro thiên tai

Hội CTĐVN hoạt động với một khuôn khổ pháp lý và quy định chặt chẽ. Hội CTĐVN là thành viên tham gia tích cực trong lực lượng phòng chống thiên tai của chính phủ tại tất cả các cấp. Hội CTĐVN cùng với Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế (IFRC), tham gia xây dựng Luật phòng chống thiên tai (2013), trong đó bao gồm một chương về hợp tác quốc tế (dựa trên những tiêu chuẩn trong hướng dẫn Luật ứng phó với thảm họa quốc tế).

Hội CTĐVN cũng đã tích cực thiết lập mối quan hệ hợp tác với các cơ quan chính phủ thông qua việc ký kết các biên bản ghi nhớ và thỏa thuận hợp tác với các Bộ và ban ngành liên quan. Điển hình là nghị quyết liên tịch số 144-NQLT/TUHCTĐ-TCCT được ký kết vào tháng 8/2011 về phối hợp hoạt động giữa Tổng cục Chính trị, Bộ Quốc phòng và Hội CTĐ, giai đoạn 2011-2015.

Với một mạng lưới rộng khắp ở cả bốn cấp hành chính, với vai trò là thành viên của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Hội CTĐVN cần tăng cường hơn nữa vai trò trong hỗ trợ các cơ quan liên quan của Chính phủ trong các hoạt động cứu trợ nhân đạo. Hội CTĐVN đã xây dựng và áp dụng Quy trình chuẩn trong ứng phó thảm họa nhằm mục đích cung cấp một

phương pháp tiếp cận thống nhất trong toàn hệ thống CTĐ để thực hiện các hoạt động ứng phó nhân đạo và phục hồi sớm một cách hiệu quả. Trách nhiệm và vai trò của các đơn vị thuộc TU Hội và các cấp Hội CTĐ được xác định, cơ chế điều phối và phối hợp với các tổ chức liên quan được cải thiện, nhằm mục đích mang lại sự hỗ trợ kịp thời đối với người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

Là một thành viên của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, chìa khóa của thành công đối với Hội CTĐVN chính là năng lực thực hiện các nhiệm vụ của Hội một cách hiệu quả tại tất cả các cấp. Hơn nữa, Hội CTĐVN cần thực hiện đầy đủ nghĩa vụ pháp lý của mình theo Luật Phòng chống thiên tai mà Hội đã tham gia đóng góp xây dựng.

3. Đầu tư vào giảm nhẹ rủi ro nhằm xây dựng khả năng chống chịu thiên tai

Hội CTĐVN đã đạt được thành công đáng kể trong huy động vốn cho các dự án nhân đạo của mình. Hàng năm, Hội CTĐVN nhận được nguồn tài trợ quốc tế từ 7 đến 10 triệu USD để thực hiện khoảng 30 dự án trên phạm vi toàn quốc và được xếp hạng là Hội CTĐ quốc gia nhận nhiều hỗ trợ quốc tế đứng hàng thứ 2 trong khu vực chỉ sau Hội CTĐ Indonesia. Gần đây, mặc dù Hội CTĐVN có thể tiếp cận trực tiếp với nguồn tài trợ quốc tế như từ USAID/OFDA, song vẫn còn những thách thức trong tương lai về việc huy động vốn từ các nhà tài trợ, đặc biệt là khi các tổ chức như IFRC và các PNS đang và sẽ rút khỏi Việt Nam. Hội CTĐVN cần một chiến lược tài chính để đảm bảo việc tiếp tục tham gia ứng phó nhân đạo và giảm nhẹ rủi ro, bao gồm việc tiếp cận nguồn tài trợ của Chính phủ với vai trò là một thành viên của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, để thực hiện vai trò của mình trong việc triển khai Luật phòng, chống thiên tai. Bên cạnh đó, đã tồn tại những phương pháp đổi mới tiếp cận nguồn tài trợ tư nhân cho hoạt động giảm nhẹ rủi ro, song vẫn cần được tiếp tục phát huy, mở rộng nhằm thúc đẩy các hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai quy mô nhỏ và định hướng cộng đồng.

Hội CTĐVN cần tiếp tục phát huy giảm thiểu rủi ro trong các lĩnh vực phát triển trọng điểm. Ví dụ như việc định hướng điều chỉnh quy trình đánh giá rủi ro thiên tai thảm họa cần hướng đến việc liên kết chặt chẽ với các kế hoạch phòng chống thiên tai cấp xã và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương. Sự chuyển hướng tập trung vào môi trường đô thị của Hội CTĐVN với sự hỗ trợ của một số đại diện PNS cần được tiếp tục, đặc biệt ở các thành phố và thị trấn dọc bờ biển Việt Nam. Dân số tăng đồng nghĩa với khả năng dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai cũng cao hơn, thậm chí có thể trở nên tồi tệ hơn do biến đổi khí hậu. Mối liên kết giữa các sáng kiến chăm sóc sức khỏe với các sáng kiến về giảm nhẹ rủi ro thiên tai cũng như các thỏa thuận hợp tác với Bộ Y tế và Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai cần được tăng cường. Tương tự, trong lĩnh vực giáo dục, Hội CTĐVN đóng vai trò tập huấn giáo viên và giảng dạy ngoại khóa cho học sinh tiểu học về lĩnh vực phòng chống thiên tai. Hoạt động này cần được tiếp tục phối hợp chặt chẽ hơn với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các ban ngành cấp tỉnh dưới sự hướng dẫn của “Khung trường học an toàn”.

Những thành tựu đáng ghi nhận trong Dự án trồng rừng ngập mặn tại các xã ven biển của Hội CTĐVN cần được tiếp tục giám sát và hỗ trợ nhằm đảm bảo các lợi ích quan trọng được duy trì. Rừng ngập mặn cần được tiếp tục bảo vệ và làm đa dạng để ứng phó với các cơn bão nhiệt đới, bão lớn và nước biển dâng. Rừng ngập mặn đóng vai trò quan trọng trong nỗ lực giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu ở Việt Nam.

Nhiều đánh giá VCA chỉ ra sự cần thiết trong việc bảo vệ và tăng cường sinh kế cho các đối tượng dễ bị tổn thương. Vấn đề này ngày càng quan trọng vì nhiều đối tượng sinh sống chủ yếu dựa vào nông nghiệp đang bị đe dọa bởi biến đổi khí hậu. Các sáng kiến về giảm nhẹ rủi ro thiên tai của Hội CTĐVN cần gắn với những hành động thích ứng biến đổi khí hậu nhằm hỗ trợ xây dựng năng lực về sinh kế bền vững. Các dự án về giảm nhẹ rủi ro thiên tai do Hội CTĐVN đang triển khai đã có những nỗ lực lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu. Do vậy, cần nâng cao năng lực của cán bộ Hội CTĐVN ở tất cả các cấp cũng như tạo ra cơ hội hợp tác và gây quỹ.

4. Nâng cao khả năng sẵn sàng để ứng phó hiệu quả và “Xây dựng lại tốt hơn” trong phục hồi và tái thiết

Các cuộc phỏng vấn với các cơ quan chính phủ chủ chốt thuộc Bộ NN&PTNT cho thấy sự ghi nhận những đóng góp đáng kể của Hội CTĐVN đối với công tác phòng ngừa và ứng phó khẩn cấp với thiên tai trong nhiều năm qua. Để tiếp tục phát huy, Hội CTĐVN cần tham gia đầy đủ và đóng góp cho hoạt động quản lý rủi ro thiên tai trong nước của Chính phủ. Do đó, cần mở rộng và đổi mới nguồn nhân lực được đào tạo ở cấp tỉnh, thông qua đào tạo và xây dựng năng lực toàn diện về giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Hội CTĐVN luôn là một trong các lực lượng có mặt đầu tiên trợ giúp đồng bào bị ảnh hưởng bởi thiên tai và gắn bó bền bỉ với nhân dân vùng bị thiên tai trong giai đoạn tái thiết, phục hồi. Không chỉ dừng lại ở việc cứu trợ lương thực, nước uống, quần áo, chăn màn, các cấp Hội còn vận động cấp phát tiền mặt, thóc giống, phân bón, bò sinh sản, nhà, bồn nước, viên lọc nước cùng nhiều đồ dùng thiết yếu khác, tổ chức hỗ trợ tâm lý, tìm kiếm thân nhân thất lạc do thiên tai.

Nhiều phương thức cứu trợ sáng tạo của Hội CTĐVN đã được Hiệp hội Chữ thập đỏ- Trăng lưỡi liềm đỏ và các Hội quốc gia khác nghiên cứu, vận dụng ở các nước khác. Trong 10 năm qua (2005-2010) thông qua lời kêu gọi trong nước và quốc tế ủng hộ đồng bào bị thiên tai và khắc phục hậu quả, Trung ương Hội đã vận động được 527,8 tỷ đồng (khoảng 26 triệu USD), đóng góp vào tổng trị giá các hoạt động cứu trợ khẩn cấp của Hội đạt trên 4,500 tỷ đồng (khoảng 225 triệu USD), trợ giúp thiết thực trên 22,2 triệu lượt người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa.²

Trong 5 năm gần đây, Hội CTĐVN đã có sự thay đổi đáng kể về trọng tâm ưu tiên hoạt động, chuyển từ lĩnh vực cứu trợ khẩn cấp sang phòng ngừa thảm họa và tăng cường năng lực ứng phó thảm họa, xây dựng các cộng đồng an toàn, hoàn thiện và chuyển giao các mô hình hiệu quả phòng, chống thiên tai dựa vào cộng đồng. Và hơn thế nữa đó là việc tái cấu trúc một cách có hệ thống hơn các phương pháp tiếp cận của Hội trong quản lý thảm họa.

Hội CTĐVN đã xây dựng được một cơ cấu tổ chức có hệ thống hơn trong quản lý thiên tai từ cấp trung ương tới cơ sở. Hệ thống ứng phó thảm họa của Hội CTĐVN hiện nay bao gồm: Phòng điều hành ứng phó thảm họa cấp Trung ương và Đội ứng phó thảm họa cấp quốc gia,

² 10 năm trước đó (1995-2005), Trung ương Hội và 39 tỉnh, thành Hội đã vận động được 986 tỷ 172 triệu đồng (nguồn trong nước đạt 796 tỷ) hỗ trợ cho 13,611,677 lượt người trong các vụ thiên tai.

31 Đội ứng phó thảm họa cấp tỉnh (PDRT) và hơn 200 Đội ứng phó cộng đồng. Việc hình thành Đội ứng phó thảm họa cấp tỉnh vào năm 2013 đã khẳng định xu hướng phân cấp trong chiến lược phát triển của Hội CTĐVN. Việc đảm bảo tính bền vững của các Đội ứng phó này và làm thế nào để tăng cường sự phối hợp với cơ chế ứng phó thảm họa của Chính phủ vẫn còn là một thách thức đối với Hội CTĐVN. Phát huy và tăng cường năng lực phòng chống, ứng phó với thiên tai, thảm họa thông qua các khóa huấn luyện sử dụng hệ thống PEER/CADRE và đội ngũ giảng viên đã được đào tạo tập huấn lại cho đội ứng phó tại cộng đồng nhằm hướng tới mở rộng đào tạo lại cho các đội ứng phó thảm họa cộng đồng. Điều này khẳng định ưu tiên của Hội CTĐVN hướng đến các đội ứng phó hoạt động ở cấp cơ sở, gắn kết với hệ thống ứng phó của Chính phủ.

Các quỹ dự phòng cấp tỉnh đã được thành lập ở hầu hết các tỉnh, thành phố để thực hiện giảm nhẹ rủi ro thiên tai, thảm họa và ứng phó nhân đạo khi cần thiết. Nhiều trang thiết bị phục vụ phòng ngừa và ứng phó thảm họa liên tục được trang bị như: hệ thống cảnh báo sớm, nhà cộng đồng chống bão lũ, đường tránh nạn, cầu treo, kè, áo phao, thùng hàng gia đình. Bên cạnh đó, cần áp dụng các phương pháp hiện đại về cung cấp cứu trợ trong nền kinh tế thị trường đang phát triển tại Việt Nam; bởi vậy cần tập trung ưu tiên hơn nữa các hoạt động cứu trợ bằng tiền mặt. Kinh nghiệm của Hội CTĐVN trong hoạt động cứu trợ bằng tiền mặt được ghi nhận và cần được nhân rộng hơn ở cả các địa bàn nông thôn và thành thị.

Việc cải thiện hệ thống cảnh báo sớm tại các xã cần được lồng ghép vào các kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của xã, và/ hoặc được các tổ chức tư nhân hỗ trợ. Điều này sẽ cải thiện tính bền vững của các hoạt động. Hội CTĐVN đang nỗ lực để đảm bảo các hệ thống cảnh báo sớm chính thức đến được với các cơ quan chính quyền xã và các hộ gia đình dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

Các từ viết tắt

CBDRRA	đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng
CBDRM	quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng
CCA	thích ứng với biến đổi khí hậu
CCWG	Nhóm công tác về biến đổi khí hậu
DIPECHO	Chương trình phòng ngừa thảm họa của Ban cứu trợ nhân đạo Cộng đồng Châu Âu (ECHO)
DMC	Trung tâm Phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai
DMWG	Nhóm công tác quản lý thảm họa
DRM	quản lý rủi ro thảm họa
DRR	giảm nhẹ rủi ro thảm họa
CTĐVN	Chữ thập đỏ Việt Nam
I/LNGOs	các tổ chức phi chính phủ quốc tế/ trong nước
IFRC	Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế
KH PTKT-XH	kế hoạch phát triển kinh tế xã hội
MoU	Thỏa thuận hợp tác
NDRT	Đội ứng phó thảm họa cấp trung ương
NN&PTNT	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
PDRT	Đội ứng phó thảm họa cấp tỉnh
PEER/CADRE	Chương trình tăng cường ứng phó khẩn cấp/ Hành động cộng đồng ứng phó thảm họa
PNS	Các hội Chữ thập đỏ quốc gia
SoP	Quy trình chuẩn
UBND	Ủy ban nhân dân
UNDP	Chương trình phát triển của Liên Hợp Quốc
USAID/OFDA	Cơ quan Hỗ trợ phát triển quốc tế Hoa Kỳ/ Văn phòng hỗ trợ thảm họa nước ngoài
VCA	đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng

Lời cảm ơn

Nhóm tư vấn xin gửi lời cảm ơn chân thành tới Tiến sĩ Trần Quốc Hùng, Trưởng ban và ông Trần Sỹ Pha, Phó trưởng ban Ban Phòng ngừa và ứng phó thảm họa của Hội chữ thập đỏ Việt Nam, ông Nguyễn Thái Anh và bà Nguyễn Thị Thanh Vân của Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế tại Việt Nam và các đồng nghiệp của các Hội Chữ thập đỏ quốc gia, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham gia trả lời phỏng vấn.

Xin cảm ơn Trợ lý nghiên cứu, chị Đỗ Thị Thúy Hồng, đã tận tâm và kiên trì thực hiện các hoạt động hỗ trợ nhóm tư vấn.

Tiến sĩ Ian F. Wilderspin, Tư vấn độc lập của Công ty Ian Wilderspin & Associates plc, và ThS. Ngô Công Chính, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu về giảm nhẹ rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu, Viện Quản lý và Phát triển Châu Á.

Hà Nội, tháng 10 năm 2016

Phần 1 Giới thiệu

1.1. Bối cảnh

Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (CTĐVN) hoạt động trong lĩnh vực giảm nhẹ rủi ro thảm họa (DRR) cùng với Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế (IFRC) tại Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ các quốc gia thành viên (PNS) bao gồm: Hội Chữ thập đỏ Mỹ, Pháp, Đức, Ý, Na Uy, Úc và Tây Ban Nha. Hơn nữa, Hội CTĐVN cũng hợp tác chặt chẽ với một số cơ quan chính phủ ở cấp quốc gia như: Trung tâm Phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai (DMC), Cục Phòng chống thiên tai (DNDPC) (trực thuộc Tổng cục Thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT), với các tổ chức đoàn thể khác, đặc biệt là Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Ngoài ra, HCTĐVN còn hợp tác với các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế (I /LNGOs).

1.2. Mục đích của báo cáo

Báo cáo này thuộc một chuỗi các báo cáo được IFRC xây dựng dựa trên các báo cáo do Hội Chữ thập đỏ các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á chuẩn bị. Hơn nữa, dự kiến báo cáo sẽ được sử dụng để thúc đẩy hoạt động của Hội CTĐVN đối với các đối tác chính phủ quan trọng, các nhà tài trợ, các tổ chức của Liên Hợp Quốc và các tổ chức phi chính phủ quốc tế tại Việt Nam. Đồng thời, báo cáo sẽ là nguồn thông tin tham khảo cho cơ quan của Chính phủ trong quá trình soạn thảo các chiến lược để thực hiện Khung Sendai về giảm nhẹ rủi ro thiên tai (2015-2030) trong nước.

1.3. Đối tượng sử dụng báo cáo

Đối tượng sử dụng báo cáo bao gồm các cơ quan chủ chốt thuộc Bộ NN&PTNT, các nhà tài trợ chính (USAID/ OFDA và Ủy ban Châu Âu), Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế (IFRC), Hội chữ thập đỏ các quốc gia thành viên (PNS), Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP), các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế (I /LNGOs) cùng các tổ chức đoàn thể trong nước.

1.4. Phương pháp và cấu trúc bài báo cáo

Một cuộc họp diễn ra vào ngày 26 tháng 1 năm 2016 với sự tham gia của các ban chuyên môn của Hội CTĐVN gồm: Ban Phòng ngừa và ứng phó thảm họa, Ban Chăm sóc sức khỏe, Ban Đối ngoại Phát triển và nhóm tư vấn (chi tiết xem trong Phụ lục I về danh sách người tham gia); nhóm tư vấn trình bày về nội dung hoạt động qua bài thuyết trình bằng PowerPoint. Trong cuộc họp, nhóm tư vấn đã nhấn mạnh tầm quan trọng về sự làm chủ và tham gia của các ban chuyên môn của Hội CTĐVN. Sau cuộc họp, các ban chuyên môn đã nhất trí đề cử cán bộ/ lãnh đạo chịu trách nhiệm đầu mối tham gia vào đánh giá này.

Bên cạnh đó, nhóm tư vấn đã tuyển một trợ lý nghiên cứu giàu kinh nghiệm để hỗ trợ Hội CTĐVN, phỏng vấn các ban chuyên môn, các tổ chức PNS và IFRC, phát triển và tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi với các tỉnh Hội Chữ thập đỏ, và hỗ trợ soạn thảo báo cáo này.

Bảng khảo sát do các chuyên gia tư vấn thiết kế, được chia sẻ với IFRC và sau đó được dịch sang tiếng Việt (xem Phụ lục II). Bảng khảo sát đã được gửi tới các ban chuyên môn chính của Hội CTĐVN và tư vấn tổ chức một cuộc họp để thảo luận sâu và thống nhất về nội dung. Một

bản khảo sát ngắn gọn hơn được tư vấn xây dựng cùng với Ban phòng ngừa và ứng phó thảm họa và sau đó được gửi tới tỉnh Hội chữ thập đỏ của 9 tỉnh nhằm thu thập thêm thông tin từ cấp địa phương. Đồng thời, nhóm tư vấn cũng sử dụng bảng khảo sát chính thức để tiến hành phỏng vấn các cán bộ chịu trách nhiệm về lĩnh vực giảm nhẹ rủi ro thiên tai của IFRC tại Việt Nam và đại diện Hội chữ thập đỏ Mỹ, Pháp, Đức, Na Uy và Tây Ban Nha.

Sau cuộc họp nội bộ các đối tác của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ ở Việt Nam, nhóm nghiên cứu đã gặp gỡ với đại diện của Cục Phòng chống thiên tai và Trung tâm phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai (thuộc Tổng cục Thủy lợi, Bộ NN & PTNT). Đây là cơ hội để phản hồi về các kết quả sơ bộ của báo cáo, đồng thời tiếp thu quan điểm của các đơn vị chủ chốt hướng tới thực hiện Khung hành động Hyogo và tham gia vào Khung hành động Sendai về giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Báo cáo được soạn thảo dựa trên phản hồi từ bảng hỏi khảo sát, các cuộc phỏng vấn và kiến thức, kinh nghiệm của nhóm tư vấn. Các cuộc thảo luận diễn ra giữa các thành viên trong nhóm trong suốt quá trình nghiên cứu để kiểm chứng chéo thông tin. Một cuộc họp chính thức được tổ chức với sự tham gia của các ban chuyên môn của Hội CTĐVN gồm: Ban Phòng ngừa và ứng phó thảm họa, Ban Chăm sóc sức khỏe, Ban Đối ngoại và Phát triển. Cuộc họp này cũng là cơ hội để Hội CTĐVN và các bên liên quan thảo luận về tính ứng dụng và phổ biến của báo cáo.

Phần 2 Thực trạng và tiến bộ trong quản lý rủi ro thiên tai

2.1. Hiểu biết về rủi ro thiên tai

2.1.1. Hoạt động đánh giá rủi ro ở cấp quốc gia và địa phương

Những thành tựu nổi bật bao gồm hoạt động đào tạo và xây dựng năng lực. Hiện tại, Hội CTĐVN đã xây dựng được 745 tập huấn viên và hướng dẫn viên, bao gồm 122 tập huấn viên/hướng dẫn viên về quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRM) và 251 tập huấn viên/hướng dẫn viên về đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng (VCA). Đây được coi là đội ngũ nòng cốt được huy động để hỗ trợ trong việc triển khai Đề án 1002 của chính phủ.

Đến nay, với sự hỗ trợ của các Hội chữ thập đỏ quốc gia và các tổ chức phi chính phủ khác, Hội CTĐVN đã tổ chức các hoạt động giảm nhẹ rủi ro thảm họa (DRR) tại 585 xã/phường của 142 huyện/quận thuộc 36 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Hoạt động đánh giá rủi ro được xem là một bước cơ bản trong quá trình quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (CBDRM) của Hội CTĐVN, tập trung vào các xã khu vực nông thôn. Trong hầu hết các dự án về CBDRM được hỗ trợ bởi PNS, IFRC và các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế, hoạt động đánh giá rủi ro được xem là một bước quan trọng được thực hiện ở giai đoạn đầu của dự án. Đánh giá rủi ro giúp các cơ quan chính quyền và người dân địa phương tiến hành phân tích kỹ hơn tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng của họ, để từ đó xác định rủi ro và kế hoạch hành động nhằm làm giảm khả năng bị ảnh hưởng. Đồng thời, đánh giá rủi ro cũng giúp các cán bộ UBND xã và Hội chữ thập đỏ địa phương cập nhật các vấn đề chính và đưa ra những hành động cần thiết. Cho đến nay Hội CTĐVN đã tiến hành khoảng 300 đánh

giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng (VCA)³ cấp xã tại hầu hết các tỉnh dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai trong cả nước. Hoạt động đánh giá bao gồm các cuộc họp với nhóm đối tượng dễ bị tổn thương bao gồm người già, người khuyết tật, người nhiễm HIV/ AIDS, các hộ gia đình nghèo với chủ hộ là phụ nữ, công nhân và người bán hàng có thu nhập thấp, và người dân tộc thiểu số. Đánh giá VCA đã giúp chính quyền xã và người dân địa phương nhận thức rõ hơn về rủi ro thiên tai cũng như năng lực và hạn chế của mình trong việc giảm thiểu các rủi ro. Hơn nữa, đánh giá rủi ro cũng cho phép các cơ quan chức năng, cùng với sự hỗ trợ của Hội Chữ thập đỏ và sự tham gia của người dân địa phương, cùng đề xuất và nhất trí về việc đầu tư cho các giải pháp công trình và phi công trình quy mô nhỏ để cải thiện sự an toàn của người dân địa phương. Tại một số xã, phương pháp đánh giá rủi ro có sự tham gia của cộng đồng đã trở thành một phần của kế hoạch phòng chống thiên tai cấp xã.

Mặc dù bộ công cụ VCA có nhiều ưu điểm, tuy nhiên trên thực tế, sau khi kết thúc các hoạt động tại địa phương, các kết quả của VCA đa số không được chính quyền xã tiếp tục sử dụng và đưa vào chương trình quản lý rủi ro thiên tai của địa phương. Trong năm 2015, Hội CTĐVN cũng đã tiến hành rà soát công cụ VCA để điều chỉnh và cải thiện hơn nữa quy trình này và phù hợp với phương pháp tiếp cận của cơ quan liên quan của Chính phủ trong Chương trình 1002. Bộ công cụ VCA cũng đã được cơ quan liên quan của Chính phủ sử dụng để phát triển thành tài liệu Hướng dẫn đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (CBDRA) trong quá trình thực hiện Đề án Quốc gia về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (CBDRM). Sự tham gia của Hội CTĐVN trong Đề án Quốc gia về CBDRM và việc chuyển hướng sử dụng bộ công cụ đánh giá CBDRA của Hội Chữ thập đỏ quốc gia đã tạo cơ hội liên kết hoạt động đánh giá rủi ro với kế hoạch phòng, chống thiên tai và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội cấp xã.

Trong những năm qua, Hội CTĐVN đã triển khai hoạt động đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (CBDRA) phục vụ cho Đề án quốc gia về CBDRM theo Quyết định số 1002 của Chính phủ Việt Nam. Các đánh giá đã được thực hiện trong một số sự án như: Dự án của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do chương trình phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) tài trợ về “Nâng cao năng lực thể chế về quản lý rủi ro thiên tai tại Việt Nam, đặc biệt là các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu, Giai đoạn II” hay dự án “Rừng và đồng bằng Việt Nam” do USAID tài trợ, với sự hỗ trợ chuyên môn của Hội Chữ thập đỏ Mỹ.⁴

Hội CTĐVN đã xây dựng được bộ tài liệu đào tạo về CBDRM, những tài liệu này được sử dụng trong suốt thập kỷ qua để phát triển và tăng cường năng lực của Hội Chữ thập đỏ, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ. Các cấp Hội đã đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về thảm họa, hướng dẫn kỹ năng phòng tránh và ứng phó thảm họa, xây dựng cộng đồng an toàn, có khả năng chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu. Kết quả là hàng chục ngàn người dân địa phương đã được tập huấn và nâng cao nhận thức.

2.1.2. Thu thập, phân tích, quản lý và sử dụng dữ liệu, thông tin được phân tách

Hệ thống thông tin và dữ liệu về thiên tai cũng như các hiểm họa trong quá khứ chủ yếu được sử dụng vào việc lập kế hoạch ứng phó khẩn cấp và phục hồi. Hội CTĐVN hoạt động ở bốn

³ Xem Phụ lục V Danh sách các xã, phường đã đánh giá VCA và CBDRA do HCTĐVN thực hiện tại Việt Nam

⁴ Tính đến năm 2018 sẽ thực hiện tại 60 xã thuộc tỉnh Long An và Nam Định

cấp hành chính - trung ương (quốc gia), tỉnh, huyện và xã. Là một thành viên của Ban chỉ đạo Phòng chống thiên tai và Ban chỉ huy các cấp, Hội CTĐVN hỗ trợ việc thu thập thông tin về thiệt hại cũng như nhu cầu nhân đạo trong các đợt thiên tai. Hội CTĐVN sử dụng hệ thống thu thập thông tin của Chính phủ, trong đó thông tin về thiệt hại được thu thập thông qua Ban chỉ huy phòng chống thiên tai các cấp sau từng đợt thiên tai. Tùy thuộc vào quy mô và tính chất của thiên tai, các nhóm ứng phó khẩn cấp của Hội CTĐVN có thể được huy động một cách nhanh chóng để thực hiện đánh giá rủi ro, phục vụ cho công tác can thiệp cứu trợ và phục hồi sau đó.

Theo quy trình chuẩn trong ứng phó thảm họa (SOP) của Hội CTĐVN, Hội Chữ thập đỏ cấp xã thu thập thông tin về thiên tai và gửi cho cấp trên thông qua điện thoại, fax và email. Trung ương Hội sẽ tổng hợp và biên soạn nguồn thông tin này để chia sẻ với các đối tác khác nhau thuộc Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, đồng thời chia sẻ với Ban Chỉ đạo trung ương về phòng chống thiên tai (cấp quốc gia và cấp tỉnh), nhóm công tác quản lý thiên tai (DMWG), và các đối tác khác nhằm ứng phó nhân đạo và lập kế hoạch phục hồi sớm. Bên cạnh việc theo dõi các trường hợp khẩn cấp ở bốn cấp hành chính, tùy thuộc vào quy mô và tính chất của thảm họa, Hội CTĐVN có thể huy động các đội ứng phó thiên tai cấp tỉnh (PDRTs) hay cấp quốc gia (NDRT) tiến hành đánh giá thiệt hại và nhu cầu nhân đạo - phục vụ cho hoạt động cứu trợ, phục hồi sớm và tái thiết.

Dữ liệu về tác động của thiên tai hiện vẫn còn tập trung chủ yếu vào đánh giá thiệt hại nhiều hơn so với đánh giá nhu cầu nhân đạo và cho đến nay vẫn chưa thể đánh giá một cách nhất quán và đáng tin cậy nhu cầu ở mỗi cấp. Dữ liệu cũng không được phân tách một cách hệ thống theo giới tính hay tuổi, và cũng không cụ thể theo các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương như người khuyết tật hay người dân tộc thiểu số. Hơn nữa, việc thu thập dữ liệu được tập trung chủ yếu vào các biện pháp cứu trợ khẩn cấp "truyền thống", ít tập trung vào các can thiệp phục hồi và tái thiết. Những hoạt động này được Hội CTĐVN tiến hành tại cấp địa phương và được thực hiện một cách toàn diện hơn nếu như có dự án tài trợ.

2.1.3. Phát triển, cập nhật và phổ biến định kỳ thông tin về rủi ro thiên tai tại địa phương

Các biện pháp can thiệp của Hội CTĐVN tập trung ở cấp xã thông qua các dự án CBDRM khác nhau. Là một bước quan trọng của quá trình CBDRM, đánh giá rủi ro được thực hiện với các đối tượng có liên quan gồm: nam giới, phụ nữ, em trai, em gái. Những đối tượng này thường được chia thành các nhóm khác nhau phản ánh các cộng đồng địa phương, bao gồm cả các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số - những người thường dễ bị tổn thương do thiên tai. Các cuộc thảo luận nhóm tập trung được triển khai bao gồm nhóm phụ nữ, nam giới và các nhóm hỗn hợp.

Báo cáo VCA (hay CBDRA) nêu chi tiết những hiểm họa, rủi ro, tính dễ bị tổn thương và khả năng của địa phương cùng thông tin và xu hướng của thiên tai. Các báo cáo VCA được các Hội Chữ thập đỏ địa phương chia sẻ với chính quyền xã và chính quyền huyện, các ban chuyên môn của Hội CTĐVN cùng các nhà tài trợ dự án. Trong trường hợp cần thiết, các báo cáo này có thể được chia sẻ với các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế và khối tư nhân trong khu vực lân cận. UBND xã hoặc phường chịu trách nhiệm quản lý hoạt động đánh giá quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (CBDRA). Trung tâm phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai

(DMC) đang thu thập các báo cáo VCA và CBDRA, bao gồm cả bản đồ các hiểm họa (với sự hỗ trợ của Trung tâm Phòng ngừa thảm họa Châu Á- ADPC) trong khuôn khổ hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai để tạo thành một hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm thông tin từ tất cả các cơ quan.⁵ Kế hoạch phòng chống thiên tai cấp xã (trước đây là Kế hoạch phòng chống lụt bão) được xây dựng, trong đó nêu rõ các ưu tiên của xã, và các hoạt động chi tiết để giám sát và giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Sau đánh giá VCA, Hội Chữ thập đỏ địa phương hỗ trợ chính quyền xã cập nhật định kỳ kế hoạch này. Điều này là khả thi trong khuôn khổ thời gian của dự án, mặc dù có rất ít bằng chứng về việc chính quyền địa phương vẫn tiếp tục thực hiện việc rà soát và cập nhật sau khi một dự án kết thúc. Tuy nhiên, điều này đang dần thay đổi với việc sử dụng phương pháp đánh giá CBDRA theo Đề án quốc gia về CBDRM, trong đó UBND xã đóng vai trò quản lý hoạt động CBDRM và CBDRA. Nhóm hỗ trợ kỹ thuật và Nhóm hỗ trợ cộng đồng bao gồm thành viên các ban ngành và tổ chức đoàn thể địa phương do UBND xã thành lập ở mỗi xã, và được tập huấn bởi Hội Chữ thập đỏ địa phương. Tại những xã này, việc sử dụng phương pháp đánh giá có sự tham gia của cộng đồng để đánh giá rủi ro ngày càng phổ biến, và việc lập kế hoạch phòng chống thiên tai cấp xã cũng được nhân rộng ở những nơi khác.

2.1.4. Giảm thiểu thiên tai ở cấp quốc gia và địa phương

Tham khảo mục 2.1.2.

2.1.5. Các rủi ro trong khu vực và xuyên biên giới

Thường xuyên có sự đối thoại giữa Hội Chữ thập đỏ các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, như giữa Việt Nam, Lào và Campuchia. Ngoài ra, ở Quảng Trị và Nghệ An còn có các cuộc trao đổi và hỗ trợ xây dựng năng lực và khả năng phục hồi giữa các Hội Chữ thập đỏ của các nước lân cận. Trong các cơn bão nhiệt đới và bão lớn, Hội Chữ thập đỏ các quốc gia trong khu vực đã cung cấp thông tin về các mối nguy hiểm, đồng thời cung cấp hỗ trợ tài chính và hỗ trợ bằng hiện vật. Hội Chữ thập đỏ Lào và Hội CTĐVN đã kí một thỏa thuận hợp tác với trọng tâm hỗ trợ đôi bên trong hoạt động quản lý rủi ro thiên tai, đặc biệt là phối hợp với các ban ngành liên quan. Hội CTĐVN cũng tiến hành tập huấn thường xuyên cho đội ngũ cán bộ Hội Chữ thập đỏ Lào về quản lý rủi ro thiên tai.

Hội CTĐVN tích cực huy động các nguồn vốn trong nước để hỗ trợ các quốc gia khác bị ảnh hưởng do thiên tai. Cụ thể, Hội CTĐVN đã hỗ trợ tài chính cho Hội Chữ thập đỏ các quốc gia gồm: Indonesia, Trung Quốc, Cuba, Myanmar, Haiti, Chile, Philippines, Hàn Quốc, Nhật Bản, và Nepal với tổng kinh phí 9,3 triệu USD, góp phần quan trọng vào những hỗ trợ đối ngoại của Chính phủ⁶. Tổng nguồn hỗ trợ Hội CTĐVN huy động từ người dân và tổ chức cho Hội Chữ thập đỏ Indonesia đạt 1,4 triệu USD.

Ngoài ra, giữa các Hội Chữ thập đỏ các quốc gia trong khu vực còn tiến hành xây dựng năng lực thông qua các chuyến thăm quan học tập kinh nghiệm. Trong những năm 2010 đến năm

⁵ Tham khảo <http://www.dmc.gov.vn/projects-pt32.html?lang=en-US>

⁶ Giai đoạn 1995 - 2005, TƯ Hội và 39 tỉnh Hội đã huy động tổng số 986,172 triệu VND (riêng nguồn trong nước được VND796 tỷ đồng) để hỗ trợ 13,611,677 người bị ảnh hưởng bởi thảm họa.

2011, Hội CTĐVN đã cử một số cán bộ dự án chủ chốt sang Philippines để tìm hiểu thêm về lĩnh vực quản lý rủi ro thiên tai và đánh giá VCA. Chuyến đi đã giúp nâng cao kỹ năng của đội ngũ cán bộ, cung cấp cơ hội học hỏi kinh nghiệm thực tế từ đối tác, đồng thời rút ra bài học từ những thực tiễn tốt và các mô hình đã thử nghiệm thành công. Đội ngũ cán bộ đã thu thập thông tin để củng cố kiến thức về DRM và VCA, cụ thể về cách thức hoạt động đánh giá rủi ro có thể được lồng ghép vào các kế hoạch phát triển địa phương, và rộng hơn là cách thức các hoạt động quản lý rủi ro thảm họa được tiến hành.

Tháng 6 năm 2015, một nhóm nghiên cứu thuộc Hội CTĐVN đã đến thăm trụ sở của Hội Chữ thập đỏ Indonesia tại Jakarta (Palang Merah Indonesia - PMI) nhằm học hỏi kinh nghiệm song phương. Nhóm cán bộ của Hội CTĐVN đã có cơ hội mở rộng hiểu biết về Trung tâm cứu trợ khẩn cấp PMI, và cách thức dữ liệu được quản lý trên toàn hệ thống PMI nhằm ứng phó với thiên tai một cách hiệu quả. Hội CTĐVN cũng chia sẻ với PMI kinh nghiệm gần đây của mình trong việc thực hiện sáng kiến ứng phó với thiên tai và phục hồi dựa trên hỗ trợ bằng tiền mặt.

Kể từ năm 2014, việc trao đổi kiến thức và hỗ trợ song phương đã được mở rộng hơn thông qua hợp tác giữa các cơ quan chính phủ và Trung tâm điều phối hỗ trợ nhân đạo ASEAN (AHA), đặc biệt là trong việc thực hiện Chương trình hành động với sự tham gia của Hội CTĐVN cùng với các đại diện của các cơ quan của Chính phủ.

2.2. Tăng cường quản trị nhằm quản lý rủi ro thiên tai

2.2.1. Khuôn khổ pháp lý và quy định liên quan đến hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai

Với vai trò là cơ quan hỗ trợ cho Chính phủ, Hội CTĐVN đã triển khai các hoạt động trong khuôn khổ hệ thống pháp luật Việt Nam. Vai trò và trách nhiệm cụ thể của Hội CTĐVN trong hoạt động quản lý rủi ro thiên tai được xác định bởi:

1. Luật hoạt động chữ thập đỏ, 11/2008/QH12
2. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP, ngày 7/1/2011, Hướng dẫn thực hiện Luật hoạt động chữ thập đỏ
3. Nghị định số 64/2008/NĐ-CP, ngày 14/5/2008, về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo
4. Điều lệ của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, ngày 14/1/2008
5. Chiến lược phát triển của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đến 2020, ngày 12/1/2011.

Ngoài ra, những nỗ lực ứng phó thảm họa của Hội được quy định bởi:

1. Nguyên tắc cơ bản của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế
2. Luật ứng phó thảm họa quốc tế
3. Quy trình chuẩn trong ứng phó thảm họa của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế và các tổ chức phi chính phủ.

Năm 2011, Hội CTĐVN (cùng với 9 Hội Chữ thập đỏ các quốc gia thành viên trong khu vực Đông Nam Á) đã nhất trí với “Cam kết thực hiện Luật thảm họa khu vực Đông Nam Á” (Cam kết P4399) nhằm tăng cường hai khía cạnh chính của Luật: 1. Chuẩn bị về mặt pháp lý trong ứng phó với thảm họa quốc tế, và 2. Khuôn khổ luật pháp về giảm nhẹ rủi ro thảm họa. Năm

2013, Chính phủ Việt Nam đã thông qua Luật phòng, chống thiên tai bao gồm một chương về hợp tác quốc tế dựa trên các văn bản hướng dẫn Luật về ứng phó thảm họa quốc tế và khuyến nghị từ Hội CTĐVN và IFRC. Nội dung giảm nhẹ rủi ro thiên tai cũng được lồng ghép vào các điều khoản của Luật, một phần là nhờ kết quả vận động và tư vấn chuyên môn của Hội CTĐVN và IFRC. Hơn nữa, trong năm 2014, một nghiên cứu về khung pháp lý và quy định hỗ trợ hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai tại Việt Nam đã được công bố, nằm trong khuôn khổ đồng sáng kiến của Hội CTĐVN, IFRC, và UNDP⁷. Các hoạt động của Hội CTĐVN trong triển khai thực hiện luật thảm họa và tăng cường khuôn khổ pháp lý về quản lý rủi ro thảm họa trong phạm vi quốc gia đã khẳng định vai trò đi đầu của Hội CTĐVN trong khu vực Đông Nam Á.

Hội CTĐVN được các Hội Chữ thập đỏ và chính phủ các quốc gia trong khu vực xem là một ví dụ điển hình thông qua việc tham gia tích cực xây dựng Luật phòng chống thiên tai. Năm 2014, đại diện của IFRC, UNDP, Hội Chữ thập đỏ Lào, Hội CTĐVN và phái đoàn đại biểu Chính phủ Lào đã đến Hà Nội và tỉnh Lào Cai để tìm hiểu về quá trình xây dựng Luật phòng chống thiên tai. Năm 2015, một phái đoàn từ Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, bao gồm thành viên Quốc hội và Hội Chữ thập đỏ CHDCND Triều Tiên, đã đến thăm Việt Nam nhằm mục đích học hỏi kinh nghiệm tương tự, trong đó bao gồm một chuyến thăm đến tỉnh Ninh Bình để tìm hiểu cách thức Luật phòng chống thiên tai được triển khai thực hiện tại cấp tỉnh.

Trong những năm qua, Hội CTĐVN đã nỗ lực xây dựng và ký kết biên bản ghi nhớ và thỏa thuận hợp tác với các Bộ, ban ngành và các tổ chức tư nhân. Tính đến thời điểm hiện tại đã có khoảng 30 thỏa thuận như vậy. Điển hình là nghị quyết liên tịch số 144-NQLT/TUHCTĐ-TCCT được ký kết vào tháng 8/2011 về phối hợp hoạt động giữa Tổng cục Chính trị, Bộ Quốc phòng và Hội CTĐ, giai đoạn 2011-2015.

2.2.2. Khung thể chế

Với một mạng lưới sâu rộng, Hội CTĐVN tham gia vào các hoạt động nhân đạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với vai trò là một thành viên của Ban Chỉ đạo trung ương về phòng chống thiên tai. Hội CTĐVN đóng một vai trò tích cực hỗ trợ các cơ quan liên quan của Chính phủ trong hoạt động ứng phó thảm họa. Hoạt động ở bốn cấp hành chính, Hội CTĐVN đã phát triển Quy trình chuẩn ứng phó với thiên tai (SOP) nhằm cung cấp phương pháp đồng bộ và nhất quán trên toàn bộ hệ thống để đưa ra các biện pháp ứng phó nhân đạo và phục hồi sớm hiệu quả. Vai trò và trách nhiệm của các đơn vị, các cấp khác nhau được xác định, đồng thời, sự phối hợp và hợp tác giữa các bên liên quan được tăng cường, giúp mang lại hỗ trợ kịp thời cho người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Điều này cũng phụ thuộc chủ yếu vào năng lực của Hội Chữ thập đỏ cơ sở và mối quan hệ với các cơ quan chính quyền địa phương. Các cơ quan Chính phủ, đặc biệt là các thành viên của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai cùng UBND các cấp,

⁷ Báo cáo của Việt Nam: Nghiên cứu điển hình. Khuôn khổ pháp lý và quy định hỗ trợ giảm nhẹ rủi ro thảm họa như thế nào. International Federation of Red Cross and Red Crescent Societies, May 2014. See <http://drr-law.org/resources/Vietnam-Case-Study.pdf>

đều nhất trí với vai trò chủ động của Hội CTĐVN trong hoạt động quản lý rủi ro thiên tai trong nước. Đặc biệt những kết quả được ghi nhận thông qua hỗ trợ của IFRC, các PNS tại Việt Nam và trong khu vực. Do đó Hội CTĐVN rất cần phải tăng cường và hội nhập với các chương trình của Chính phủ, hơn là thực hiện các dự án độc lập trong thời gian nhất định.

Hội CTĐVN là một thành viên của các nhóm hợp tác và hỗ trợ chuyên môn chủ chốt, bao gồm các nhóm công tác: DMWG, CCWG và CBDRM (trong quá khứ là JANI). Sự tham gia thường xuyên và nhất quán trong hoạt động của các nhóm công tác này (một vài nhóm gặp gỡ hàng tháng) là một thách thức đối với Hội CTĐVN trong nhiều năm qua, với tư cách đại diện thông qua sự tham gia của các PNS hoặc IFRC.

Các nhóm DMWG và CCWG giúp xác định các khía cạnh để lồng ghép vấn đề giới vào hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai, ví dụ như Hội CTĐVN và Hội Chữ thập đỏ Pháp đã phối hợp chặt chẽ với một số tổ chức phi chính phủ quốc tế để đảm bảo vấn đề về giới và xã hội được lồng ghép hiệu quả hơn trong các văn bản hướng dẫn về CBDRM và CBDRA của Trung tâm phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai trong khuôn khổ đề án quốc gia về CBDRM. Dự kiến các văn bản hướng dẫn sẽ tiếp tục được sửa đổi trong năm 2016.

2.2.3. Môi trường chính trị và các chính sách quan trọng liên quan đến giảm nhẹ rủi ro thiên tai

Trong chiến lược phát triển của Hội CTĐVN đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020, lĩnh vực hoạt động chính bao gồm phòng ngừa, ứng phó với thiên tai và phục hồi với mục tiêu tăng cường năng lực của các cộng đồng dễ bị tổn thương để thực hiện các hoạt động nhằm giảm thiểu rủi ro và tăng khả năng phục hồi trước những tác động của biến đổi khí hậu; giảm thiệt hại về đời sống, thương tích, chi phí kinh tế, tác động sinh kế và các hậu quả khác của thiên tai. Hội CTĐVN đã phát triển một kế hoạch hành động phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai giai đoạn 2011-2015 với các chỉ số và mục tiêu cụ thể nhằm giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Trong thời gian tới, Hội CTĐVN cần gắn chiến lược mới và tầm nhìn của mình với Khung hành động Sendai và hỗ trợ tăng cường vai trò của các cơ quan Chính phủ trong việc thực hiện bốn ưu tiên hành động.

2.2.4. Cơ chế chịu trách nhiệm

Các đại diện của Hội CTĐVN đã được tập huấn về việc sử dụng các cam kết tiêu chuẩn tối thiểu về bình đẳng giới để cung cấp hướng dẫn hoạt động giảm nhẹ rủi ro và ứng phó với thiên tai⁸. Hơn nữa, Hội CTĐVN cũng đẩy mạnh tính ứng dụng của Sổ tay Sphere, Hiến chương Nhân đạo và các Quy chuẩn tối thiểu trong cứu trợ nhân đạo, mặc dù còn nhiều thử thách khi sổ tay Sphere vẫn chưa được Chính phủ Việt Nam phê duyệt.

Tùy thuộc vào quy mô của dự án và yêu cầu của nhà tài trợ, Hội CTĐVN có nghĩa vụ thực hiện hoạt động kiểm toán bởi kiểm toán viên quốc tế bên ngoài. Hoạt động kiểm toán định kỳ của Hội CTĐVN cũng được thực hiện theo quy định của cơ quan Kiểm toán Nhà nước.

⁸ Tham khảo

<http://www.ifrc.org/Global/Photos/Secretariat/201505/Gender%20Diversity%20MSCs%20Emergency%20Programming%20HR3.pdf>

2.3. Đầu tư vào giảm nhẹ rủi ro nhằm xây dựng khả năng chống chịu thiên tai

2.3.1. Phân bổ ngân sách quốc gia, địa phương và ban ngành cho hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai

Bên cạnh ngân sách hàng năm từ Chính phủ Việt Nam (Bộ Tài chính), trong những thập kỷ qua Hội CTĐVN đã nhận được hỗ trợ đáng kể cho các dự án từ IFRC, các PNS và các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế⁹. Hội CTĐVN xác định công tác huy động nguồn lực là một ưu tiên quan trọng giúp giải quyết tình trạng dễ bị tổn thương tại các địa phương. Để ứng phó với những thách thức mới cũng như những tác động của biến đổi khí hậu về thiên tai và dịch bệnh tại Việt Nam, trong kế hoạch phát triển chiến lược mới nhất, Hội CTĐVN đã đặt ra mục tiêu tăng cường nguồn lực từ cộng đồng, Chính phủ và các đối tác nhằm hỗ trợ hoạt động, đặc biệt là hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Năng lực gây quỹ đã được tăng cường gần đây thông qua một cơ cấu tổ chức hiệu quả hơn và hoạt động quản lý tốt hơn về tài trợ và viện trợ, cũng như xây dựng năng lực cho các cán bộ chủ chốt. Ban Truyền thông và Huy động nguồn lực đã được thành lập từ việc sáp nhập hai ban (gây quỹ và truyền thông) với kì vọng phát triển một chương trình gây quỹ hiệu quả và giúp Ban lãnh đạo của Hội CTĐVN huy động các nguồn lực hiệu quả hơn từ các đối tác trong nước và quốc tế, đồng thời nâng cao năng lực gây quỹ của các ban chuyên môn. Chương trình và tài liệu tập huấn về huy động nguồn lực được xây dựng năm 2014 có thể được Hội CTĐVN nhân rộng, cho phép Hội mở rộng hoạt động gây quỹ và năng lực hiện tại của mình.

Mặc dù là một thành viên của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai (trước đây là Ban chỉ đạo Phòng chống lụt bão trung ương), Hội CTĐVN vẫn chưa thể tiếp cận được với nguồn vốn của Chính phủ cho hoạt động quản lý rủi ro thiên tai thông qua khoản ngân sách hàng năm (không giống như các thành viên khác của Ban chỉ đạo). Để được ghi nhận đầy đủ, Hội CTĐVN cần xác định vai trò và trách nhiệm của mình một cách rõ ràng với Chính phủ. Điều này giúp đảm bảo rằng Hội CTĐVN là một trong những đơn vị nhận được ngân sách của Chính phủ với vai trò là thành viên chính thức của Ban chỉ đạo Trung ương phòng chống thiên tai, qua đó hàng năm Hội CTĐVN mới có đủ ngân sách để thực hiện các hoạt động phòng ngừa, xây dựng năng lực, truyền thông và nâng cao nhận thức. Trong bối cảnh các PNS đang rút khỏi Việt Nam, IFRC giảm quy mô hoạt động và các nhà tài trợ cũng giảm dần nguồn hỗ trợ khi Việt Nam đã là quốc gia có mức thu nhập trung bình, do vậy Hội CTĐVN cần tiếp cận nguồn tài chính của Chính phủ. Với vai trò quan trọng của Hội CTĐVN trong hoạt động quản lý rủi ro thiên tai trong nước cũng như trong việc thực hiện Khung hành động Sendai, Chính phủ Việt Nam cần hỗ trợ Hội CTĐVN tiếp cận nguồn vốn ngân sách¹⁰.

⁹ Xem phụ lục IV Hỗ trợ quốc tế của IFRC đối với HCTĐVN giai đoạn 2012-2014

¹⁰ NB. Sau khi kết thúc Khung hành động Hyogo, vào tháng 3 năm 2016, Ban chỉ đạo trung ương phòng chống thiên tai và HCTĐVN ký Thỏa thuận hợp tác (Số 01S/BCDTWPCTT-TUHCTD) để cải thiện cơ chế điều phối trong xây dựng và thực hiện pháp luật về phòng chống thiên tai giai đoạn 2016 - 2020.

Ngoài ra, Hội CTĐVN đã có thể tiếp cận trực tiếp nguồn tài trợ quốc tế ví dụ như việc chuẩn bị đề xuất với USAID/ OFDA, qua đó năng lực của Hội CTĐVN được tăng cường. Điều này sẽ rất hữu ích khi các PNS tiến hành giảm quy mô hoạt động trong nước, đồng nghĩa với việc nguồn vốn sẽ bị giới hạn, do đó Chính phủ cần có cơ chế cho phép Hội CTĐVN tiếp cận với nguồn vốn trong nước, như vốn từ các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Hội CTĐVN là một tổ chức phi tập trung, Hội CTĐ cấp tỉnh hoạt động độc lập với Hội CTĐ Quốc gia về ngân sách và phụ thuộc vào UBND cấp tỉnh trở xuống, và việc phân bổ ngân sách được thực hiện ở cấp địa phương. Hỗ trợ tài chính của Trung ương Hội cho Hội Chữ thập đỏ các tỉnh trực tiếp thông qua các dự án - thông qua hỗ trợ của PNSes/IFRC, khi đó các địa phương dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai nhất sẽ nhận được ưu tiên hơn khi tiếp nhận dự án. Với việc tăng cường năng lực, Hội Chữ thập đỏ các địa phương có cơ hội lớn hơn để tiếp cận các nguồn lực tài chính trong nước, từ chính quyền địa phương, các tổ chức phi chính phủ quốc tế và trong nước cũng như các tổ chức tư nhân. Có một số ví dụ điển hình về việc các Hội Chữ thập đỏ địa phương, sau đào tạo đã có thể tiếp cận hỗ trợ tài chính đáng kể để cung cấp các dịch vụ như tập huấn sơ cứu cho các công ty nước ngoài và Việt Nam.

2.3.2. Cơ chế chia sẻ, chuyển giao rủi ro thiên tai, tăng cường hệ thống bảo hiểm và duy trì năng lực tài chính

Kinh nghiệm của Hội CTĐVN trong lĩnh vực “chuyển giao” rủi ro còn hạn chế, mặc dù một số dự án về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đã đề cập đến vì trong hoạt động đánh giá VCA hay CBDRA có một nội dung về hỗ trợ sinh kế và tài chính vi mô. Chẳng hạn, Dự án “giảm nhẹ rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tại đồng bằng sông Cửu Long” (giai đoạn 2012-2015) nhằm tăng cường khả năng phục hồi của đối tượng những người nam giới, phụ nữ và trẻ em dễ bị tổn thương bởi tác động của biến đổi khí hậu trong hiện tại và tương lai. Hoạt động này đã được thực hiện thông qua một số biện pháp can thiệp tập trung vào giảm nhẹ rủi ro thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và sinh kế. Ngoài ra, mục tiêu của Dự án trồng rừng ngập mặn và giảm nhẹ rủi ro thảm họa được bắt đầu vào cuối những năm 90 là nhằm tăng cường năng lực của các xã để tự bảo vệ trước các rủi ro thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu, tăng cường năng lực của các xã để bảo vệ và quản lý hiệu quả việc trồng rừng và tài nguyên rừng, nhằm giúp cải thiện đời sống của người dân.

Đối với việc lồng ghép tài chính vi mô, một dự án về CBDRM với hợp phần tài chính vi mô ở hai tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị đã được thực hiện. Dự án nhằm tạo điều kiện cho các hộ gia đình nghèo giải quyết khó khăn của họ bằng việc tận dụng các khả năng hiện có, thúc đẩy tài chính vi mô và tập huấn cho người dân về các chủ đề có liên quan. Dự án không cung cấp các dịch vụ tài chính vi mô, hay thành lập thêm hệ thống tài chính vi mô mới nào mà chỉ hoạt động dựa trên các hệ thống hiện có.

2.3.3. Những khuyến khích và quy định về đầu tư công và tư trong công tác phục hồi

Trong khuôn khổ dự án từng dự án CBDRM, những ưu tiên của người dân địa phương và chính quyền xã đã được xác định trong Kế hoạch phòng chống thiên tai cấp xã. Để triển khai các hoạt động, UBND xã không chỉ khuyến khích thực hiện các ưu tiên trong khả năng của mình mà còn tích cực tìm kiếm nguồn tài trợ bên ngoài. Hội Chữ thập đỏ địa phương hỗ trợ các xã tiếp cận với các cơ hội tài trợ tiềm năng khác từ các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế,

các tổ chức cộng đồng và tư nhân. Nhiều trường hợp xã có thể tăng 35% vốn đối ứng hoặc nhiều hơn tổng chi phí của hoạt động giảm nhẹ rủi ro thảm họa và các dự án thích ứng với biến đổi khí hậu quy mô nhỏ.

2.3.4. Chính sách, kế hoạch và hoạt động đầu tư giảm nhẹ rủi ro đối với ngành phát triển trọng điểm

Quy hoạch sử dụng đất

Nội dung giảm nhẹ rủi ro thiên tai vẫn chưa được lồng ghép một cách trực tiếp và có hệ thống vào quy hoạch sử dụng đất. Đã có rất nhiều nỗ lực thông qua việc vận động lồng ghép nội dung giảm nhẹ thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở cấp xã (SEDP). Trong hầu hết các dự án về CBDRM, sau khi tiến hành đánh giá VCA, các xã được Hội Chữ thập đỏ hỗ trợ triển khai các hoạt động theo "Kế hoạch hành động cấp xã", trong đó kế hoạch sử dụng đất đi kèm với mục đích giảm rủi ro thiên tai cho người dân sống trong các khu vực dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Cụ thể, thôn Mỹ Lộc và thôn Văn Hòa, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị là một ví dụ điển hình. Năm 2012, trong quy hoạch sử dụng đất, chính quyền xã đã di dời 30 hộ dân từ khu vực dễ bị sạt lở đất đến nơi an toàn hơn để đảm bảo an toàn cho họ. Biện pháp này góp phần làm giảm đáng kể thiệt hại do thiên tai gây ra.

Phát triển đô thị

Trong những năm qua, hoạt động xây dựng khả năng phục hồi cho các vùng đô thị ngày càng được Hội CTĐVN chú trọng. Hoạt động này bao gồm việc áp dụng các tài liệu về CBDRM và CBDRA của Chính phủ trong bối cảnh đô thị (với sự hỗ trợ chuyên môn của Hội Chữ thập đỏ Mỹ, Trung tâm Phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai và tổ chức ISET) và thí điểm phương pháp mới ở một số phường dễ bị ảnh hưởng do thiên tai tại các thành phố ven biển. Để lồng ghép các quy định của đô thị vào các biện pháp can thiệp nhằm giảm nhẹ rủi ro thiên tai, cần xác định đúng đắn tình trạng dễ bị tổn thương và các rủi ro tiềm năng. Cho đến nay, Hội CTĐVN đã tập trung nâng cao nhận thức và vận động chính quyền địa phương để thu hẹp khoảng cách giữa quan điểm của cộng đồng và các rủi ro phát sinh. Đồng thời, Hội cũng tập trung cải thiện hệ thống bản đồ các rủi ro trong những năm qua với sự hỗ trợ của DIPECHO thông qua Hội Chữ thập đỏ Đức.

Phát triển cơ sở hạ tầng

Hội CTĐVN đã nỗ lực lồng ghép nội dung giảm nhẹ rủi ro thảm họa trong kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng tập trung ở cấp xã thông qua hỗ trợ các biện pháp giảm nhẹ với quy mô nhỏ sau khi đánh giá đánh giá rủi ro. Các dự án giảm nhẹ này được đề xuất dựa trên các ưu tiên được chính quyền xã và cộng đồng địa phương xác định trong quá trình đánh giá VCA với, nhằm giảm thiểu tác động của thiên tai, thảm họa, mang lại lợi ích cho đa số người dân sống trong các khu vực có nguy cơ hay các đối tượng dễ bị tổn thương. Chẳng hạn, xây dựng và nâng cấp đường đến khu sơ tán, xây cầu, cải thiện hệ thống thủy lợi, kênh mương thoát nước, kè chống sạt lở và thiết bị cảnh báo sớm. Đồng thời, người dân địa phương cũng đóng góp sức lao động của mình và cung cấp nguyên liệu hay tiền bạc. Các giải pháp công trình này được bàn giao cho UBND xã và các nhóm quản lý ở cấp thôn/ấp chịu trách nhiệm duy trì và bảo dưỡng.

Y tế

Ngày 16 tháng 11 năm 2010, Hội CTĐVN và Bộ Y tế đã kí Nghị quyết liên tịch số 03/NQLT-BYT-HCTD về việc phối hợp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cộng đồng, giai đoạn 2011-2020 và chỉ ra ra các khía cạnh hợp tác chung bao gồm giáo dục sức khỏe, sơ cấp cứu, hiến máu tình nguyện, hiến mô và tạng, các dịch vụ y tế nhân đạo, phòng chống dịch bệnh, y tế khẩn cấp và bữa ăn từ thiện.

Bên cạnh đó, Hội CTĐVN còn tham gia vào Ban Chỉ đạo quốc gia về đại dịch và dịch bệnh và đồng thời theo yêu cầu của Bộ Y tế, tham gia ứng phó với các đợt bùng phát dịch bệnh, như sự bùng phát dịch tay, chân, miệng giai đoạn 2011-2012.

Thông qua chương trình sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng (CBHFA), Hội CTĐVN đã thu được những kết quả đáng kể. Năng lực của đội ngũ cán bộ và tình nguyện viên trong lĩnh vực sơ cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu và trong trường hợp khẩn cấp đáp ứng nhu cầu địa phương được nâng cao và đáp ứng nhu cầu của cộng đồng. Các khóa tập huấn cho tình nguyện viên về truyền thông thay đổi hành vi nhằm phòng ngừa dịch bệnh, phòng chống thương tích và xây dựng các kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản. Các tình nguyện viên cộng đồng tham gia công tác phòng chống bệnh tay, chân, miệng và sốt xuất huyết, sau đó tiến hành tập huấn cho các hộ gia đình nhằm nâng cao nhận thức về các biện pháp phòng ngừa trong cộng đồng địa phương đối với các bệnh như tay chân miệng, sốt xuất huyết. Các tình nguyện viên tham gia vào các hoạt động giáo dục cộng đồng theo mô hình tại hộ gia đình, nâng cao nhận thức về các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh tại cộng đồng dân cư. Đồng thời, các chiến dịch vệ sinh tại cộng đồng đã được tổ chức với sự tham gia đông đảo của người dân, giúp phổ biến các thông điệp chính cho người dân về phòng chống sốt xuất huyết và loại bỏ nơi sinh sản của muỗi. Những hoạt động này giúp giảm đáng kể tác động của các bệnh tay, chân, miệng, sốt xuất huyết và các vụ tai nạn giao thông.

Trong khuôn khổ chương trình hợp tác giai đoạn 2014-2017, Hội CTĐVN phối hợp với Bộ Y tế, Tổng cục Chính trị trực thuộc Bộ Quốc phòng và Hội thầy thuốc trẻ Việt Nam triển khai một chiến dịch toàn quốc nhằm mục đích cung cấp các dịch vụ y tế miễn phí cho một triệu người nghèo và người khuyết tật. Trong chiến dịch này, nhóm các bác sĩ và tình nguyện viên sẽ tiến hành khám sức khỏe và điều trị tại cộng đồng hoặc các trạm y tế địa phương, đồng thời cung cấp các dịch vụ tư vấn nhằm tăng cường nhận thức của người dân về các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường, cũng như các tai nạn, chấn thương, thảm họa và tìm kiếm cứu nạn.

Giáo dục

Đóng vai trò quan trọng trong các dự án CBDRM, Hội CTĐVN đã triển khai hoạt động tập huấn về giảm nhẹ rủi ro thảm họa tại các trường học. Kể từ cuối những năm 90, Hội CTĐVN đã đặt trọng tâm giáo dục cho học sinh tiểu học khối lớp 4 và 5 (trong độ tuổi 9-10). Ở lứa tuổi này, trẻ em được coi là đối tượng đặc biệt dễ bị tổn thương. Hoạt động tập huấn giúp trẻ em biết cách giảm nhẹ rủi ro gặp phải, nhận thức được tầm quan trọng của phòng chống thảm họa và ứng phó kịp thời với các hiểm họa tự nhiên khác nhau. Các bài học được triển khai vào các ngày nghỉ hoặc thứ Bảy. Chương trình tập huấn bao gồm 10 tiết học xuyên suốt năm học, trong đó có 8 bài học, 1 bài kiểm tra, và 1 buổi thực hành. Bên cạnh đó, học sinh được khuyến

khích chia sẻ thông tin cơ bản về phòng chống thảm họa với cha mẹ, gia đình, bạn bè cũng như người dân trong cộng đồng địa phương mình. Các tài liệu chính thức “Giới thiệu về phòng ngừa thảm họa cho học sinh tiểu học” được xuất bản lần đầu vào năm 2000, đã được cập nhật với sự hỗ trợ của Hội Chữ thập đỏ Mỹ vào năm 2015 và kể từ đó đã được sử dụng tại một số tỉnh.

Ngoài ra, năm 2013, với hỗ trợ từ Hội Chữ thập đỏ Đức, Hội CTĐVN đã phát triển mô hình trường học an toàn cho Ban giám hiệu (bao gồm các giáo viên và thành viên ban giám hiệu) dựa trên kinh nghiệm của Hội về quản lý rủi ro thảm họa tại các trường học. Mô hình trường học an toàn hỗ trợ Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch phòng ngừa thảm họa cho trường mình, trong đó bao gồm cơ chế phối hợp với các cơ quan chính quyền địa phương và áp dụng bộ tiêu chuẩn trường học an toàn. Mô hình sẽ hỗ trợ các kế hoạch hành động của Bộ GD&ĐT (theo Quyết định 4068) liên quan đến hoạt động phòng chống và giảm nhẹ thiên tai trong các trường học và đào tạo cán bộ giáo viên nhà trường. Cán bộ các Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh và Sở GD&ĐT cũng được tập huấn sử dụng tài liệu này.

Sự bảo vệ của xã hội

Trong khuôn khổ đánh giá VCA, sự bảo vệ của xã hội được coi là một trong 5 hợp phần để xác định khả năng dễ bị tổn thương tại các xã. Phân tích sâu dựa trên dữ liệu thu thập được góp phần nâng cao hiểu biết về cộng đồng địa phương cũng như khả năng và tính dễ bị tổn thương của họ đối với thiên tai. Dữ liệu được phân tích theo các nhóm xã hội để nghiên cứu cách thức thiên tai ảnh hưởng đến các nhóm khác nhau trong cộng đồng, đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương nhất. Từ kết quả phân tích, người dân và chính quyền tiến địa phương thảo luận và thống nhất các giải pháp và hành động cụ thể. Dựa trên năng lực của các Hướng dẫn viên của Hội Chữ thập đỏ và tùy thuộc vào quan tâm và cởi mở của chính quyền địa phương, thông tin được phân tách về giới và các tác động của thiên tai đối với các nhóm dễ bị tổn thương khác nhau cũng có thể được kết hợp trong các đánh giá.¹¹

Quản lý môi trường và hệ sinh thái

Hội CTĐVN đã đạt được những thành tựu đáng kể trong Dự án trồng rừng ngập mặn và giảm nhẹ rủi ro thảm họa được triển khai từ cuối những năm 90. Bên cạnh việc triển khai hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai, dự án tập trung bảo vệ môi trường ven biển thông qua việc khôi phục rừng ngập mặn trên các bãi đất trống. Rừng ngập mặn đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ ứng phó với các cơn bão và lụt lội dọc bờ biển của hầu hết các tỉnh đồng bằng sông Hồng, đồng thời góp phần cải thiện sinh kế của người dân sống ở các xã ven biển. Trong dự án, các nhóm quản lý bảo vệ rừng được thành lập ở mỗi xã và các cán bộ Hội Chữ thập đỏ đưa ra hỗ trợ phù hợp với môi trường ven biển, tập trung xác định các nhu cầu và các biện pháp ứng phó thích hợp liên quan đến trồng lại những khu rừng đang bị già cỗi, trồng bổ sung các khu đất trống ở bia rừng và tăng khả năng bảo vệ của rừng. Bên cạnh đó, tối đa hóa lợi nhuận kinh tế

¹¹ HCTĐVN đã điều chỉnh Hướng dẫn đánh giá VCA có tính đến giới và đa dạng vào năm 2015. Năm 2016, Các Hướng dẫn chính thức của cơ quan chuyên trách của Chính phủ Việt Nam về CBDRM và CBDRA phục vụ Đề án 1002 đã được rà soát bởi Hội CTĐ Pháp và một số tổ chức NGO, để cải thiện chủ đề lồng ghép giới.

và các lợi ích quan trọng khác nhằm đảm bảo sự duy trì và đa dạng sinh học của hệ sinh thái rừng ngập mặn. Cho đến nay, nhiều khu rừng ngập mặn đã đạt độ cao hai mét và bao phủ diện tích rộng khoảng 9.000 ha trải dài 8 tỉnh ven biển phía Bắc. Những đóng góp này góp phần hình thành hệ thống rừng ngập mặn bền vững, phát triển sinh kế địa phương, và giảm nhẹ biến đổi khí hậu.

Trong nhiều dự án về CBDRM, thông qua hoạt động đánh giá VCA, ô nhiễm môi trường được coi là một vấn đề bức xúc ở nhiều xã. Kết quả là các hoạt động được đưa vào "Kế hoạch hành động xã" nhằm giải quyết vấn đề này; ví dụ, hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng để bảo vệ môi trường được thực hiện thường xuyên thông qua các cuộc họp ở thôn và các sự kiện xã. Các xã cũng thường xuyên phát động chiến dịch thu gom rác thải và làm sạch các khu vực dân cư, đặc biệt là trong mùa mưa bão.

An toàn thực phẩm, nông nghiệp và sinh kế

Hoạt động đánh giá VCA cũng bao gồm đánh giá về an ninh lương thực, nông nghiệp và sinh kế; nhiều đánh giá VCA chỉ ra rằng để giảm khả năng dễ bị tổn thương, người dân cần bảo vệ và tăng cường sinh kế của mình. Yếu tố sinh kế được lồng ghép trong một số dự án về CBDRM của Hội CTĐVN; ví dụ như trong dự án "Giảm nhẹ rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tại đồng bằng sông Cửu Long", giai đoạn 2012-2015. Điều này nhằm tăng cường khả năng phục hồi đối với các tác động của biến đổi khí hậu trong thời điểm hiện tại và tương lai của đối tượng dễ bị tổn thương bao gồm nam giới, phụ nữ và trẻ em. Hoạt động này được thực hiện thông qua các hành động về giảm nhẹ rủi ro thảm họa và sinh kế bền vững. Dự án trồng rừng ngập mặn cũng hỗ trợ người dân địa phương ở các xã ven biển tăng cường khả năng bảo vệ và quản lý rừng, tài nguyên rừng, từ đó giúp nâng cao sinh kế và cải thiện đời sống của người dân.

Bên cạnh đó, yếu tố sinh kế cũng được lồng ghép vào các chương trình phục hồi của Hội CTĐVN nhằm hỗ trợ các cộng đồng bị ảnh hưởng sau thiên tai. Để tăng cường năng lực của Hội CTĐVN trong lĩnh vực này, năm 2015, với hỗ trợ từ ECHO, Hội CTĐVN đã tổ chức các hoạt động tập huấn về tăng cường sinh kế, bao gồm nội dung giới thiệu sinh kế, đánh giá nhu cầu - tập trung vào khía cạnh đời sống ở cấp quốc gia - và 3 khóa tập huấn cấp tỉnh (ở Lạng Sơn, Quảng Trị và Bình Thuận) do các hướng dẫn viên được lựa chọn đã tham gia tập huấn trước đó thực hiện. Hội CTĐVN ghi nhận đây là một khía cạnh quan trọng cần được lồng ghép trong chương trình quản lý rủi ro thiên tai trong tương lai.

Du lịch

Tại một số địa điểm du lịch nổi tiếng Hội Chữ thập đỏ của các xã ven biển có tổ chức đội ngũ cán bộ được tập huấn và trang bị kỹ năng cứu hộ biển và sơ cấp cứu để cung cấp dịch vụ cứu hộ tình nguyện hàng ngày.

Quản lý rủi ro thiên tai- vấn đề xuyên suốt tất cả các lĩnh vực

Trong hoạt động đánh giá VCA và CBDRA, bộ công cụ được sử dụng để xem xét vấn đề biến đổi khí hậu, do đó tình trạng dễ bị tổn thương và năng lực của cộng đồng địa phương phản ánh thực chất vấn đề đang phải đối mặt. Việc giới thiệu các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu cho cộng đồng địa phương khi thảo luận về lĩnh vực phòng chống thiên tai là cần thiết vì cộng đồng có thể sẽ phải đối mặt với những tình huống thiên tai không giống trong quá khứ, và do

đó họ cần phải được chuẩn bị để ứng phó với những nguy cơ mới và có khả năng tồi tệ hơn. Như vậy, liên quan đến lĩnh vực biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu tại địa phương, đánh giá VCA hay CBDRA cần đề cập những xu hướng mới phát sinh trong suốt quá trình thu thập và phân tích dữ liệu thứ cấp, trong quá trình thảo luận các hiểm họa thiên tai với người dân địa phương và trong quá trình phân tích các thông tin.

Các dự án về giảm nhẹ rủi ro thiên tai do Hội CTĐVN triển khai ngày càng có sự lồng ghép với nội dung biến đổi khí hậu, ví dụ: dự án "Phòng ngừa thiên tai liên quan đến biến đổi khí hậu" đã bắt đầu gắn nội dung giảm nhẹ rủi ro với biến đổi khí hậu. Các hoạt động của dự án tập trung thực hiện đánh giá rủi ro khí hậu, đánh giá các ưu tiên và lập kế hoạch theo dõi, nâng cao nhận thức, thiết lập và tăng cường quan hệ đối tác, nhân mạnh tính dễ bị tổn thương, tài liệu hóa và chia sẻ kinh nghiệm, đồng thời định hướng ứng phó toàn cầu thông qua vận động. Ngoài ra, dự án "Giảm nhẹ rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" giúp các cộng đồng dễ bị tổn thương ở đồng bằng sông Cửu Long tăng cường khả năng phục hồi đối với những tác động của biến đổi khí hậu trong hiện tại và tương lai.

Gần đây, năng lực của Hội CTĐVN đã được tăng cường thông qua một khóa tập huấn nâng cao về biến đổi khí hậu. Khóa tập huấn này bao gồm một hợp phần về giới và sự đa dạng để nâng cao nhận thức về mối liên hệ giữa khía cạnh về giới và biến đổi khí hậu, và làm thế nào để lồng ghép nội dung này vào các dự án của Hội CTĐVN trong tương lai. Kết quả là, Hội CTĐVN đang xây dựng một kế hoạch về cách thức để lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào các dự án hiện tại và tương lai.

2.4. Nâng cao khả năng sẵn sàng để ứng phó hiệu quả và “Xây dựng lại tốt hơn”

2.4.1. Phòng ngừa thiên tai và dự phòng các chính sách, kế hoạch, quỹ cứu trợ và năng lực sẵn sàng ứng phó với thiên tai

Các cuộc phỏng vấn với cơ quan chính phủ chủ chốt bao gồm Trung tâm phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai và Cục Phòng chống thiên tai thuộc Tổng cục Thủy lợi, Bộ NN & PTNT cho thấy sự ghi nhận những đóng góp đáng kể của Hội CTĐVN đối với công tác phòng ngừa và ứng phó khẩn cấp với thiên tai ở Việt Nam trong nhiều năm qua.

Hội CTĐVN luôn là một trong các lực lượng có mặt đầu tiên trợ giúp đồng bào bị ảnh hưởng và gắn bó bền bỉ với nhân dân vùng bị thiên tai trong giai đoạn tái thiết, phục hồi. Không chỉ dừng lại ở việc cứu trợ lương thực, nước uống, quần áo, chăn màn, các cấp Hội còn vận động cấp phát tiền mặt, thóc giống, phân bón, bò sinh sản, nhà, bồn nước, viên lọc nước cùng nhiều đồ dùng thiết yếu khác, tổ chức hỗ trợ tâm lý, tìm kiếm thân nhân thất lạc do thiên tai.

Nhiều phương thức cứu trợ sáng tạo của Hội CTĐVN đã được Hiệp hội Chữ thập đỏ- Trăng lưỡi liềm đỏ và các Hội quốc gia khác nghiên cứu, vận dụng ở các nước khác. Trong 10 năm qua (2005-2010) thông qua lời kêu gọi trong nước và quốc tế ủng hộ đồng bào bị thiên tai và khắc phục hậu quả, Trung Ương Hội đã vận động được 527,8 tỷ đồng (khoảng 26 triệu USD), đóng góp vào tổng trị giá các hoạt động cứu trợ khẩn cấp của Hội đạt trên 4,500 tỷ đồng (khoảng

225 triệu USD), trợ giúp thiết thực trên 22,2 triệu lượt người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa.¹²

Trong 5 năm gần đây, Hội CTĐVN đã có sự thay đổi đáng kể về trọng tâm ưu tiên hoạt động, chuyển từ lĩnh vực cứu trợ khẩn cấp sang phòng ngừa thảm họa và tăng cường năng lực ứng phó thảm họa, xây dựng các cộng đồng an toàn, hoàn thiện và chuyển giao các mô hình hiệu quả phòng, chống thiên tai dựa vào cộng đồng. Và hơn thế nữa đó là việc tái cấu trúc một cách có hệ thống hơn các phương pháp tiếp cận của Hội trong quản lý thảm họa. Năng lực của Hội CTĐVN trong phòng ngừa và ứng phó với thiên tai được tăng cường đáng kể trong những năm gần đây thông qua các khoản đầu tư của IFRC, các PNS, và việc tham gia vào các dự án của các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế. Tiến trình này tập trung vào việc cải thiện về thể chế, cơ chế, và nhu cầu về nguồn nhân lực thời điểm hiện tại. Hội CTĐVN đã thành lập Ban điều hành ứng phó thảm họa (với 10 thành viên, trong đó có một cán bộ y tế) và xây dựng một khung hướng dẫn chỉ đạo ứng phó thiên tai thông qua một số nghị quyết và các quy định đã được phổ biến trong nội bộ Hội CTĐVN.

Cụ thể, từ năm 2011 đến năm 2015, Hội CTĐVN đã phát triển Quy trình chuẩn trong ứng phó thảm họa (SOP), thành lập Phòng điều hành ứng phó thảm họa cấp Trung Ương, Đội ứng phó thảm họa cấp quốc gia (NDRT) bao gồm 33 thành viên (12 cán bộ từ các ban chuyên môn TW Hội và 21 thành viên từ Hội CTĐ cấp tỉnh), 31 Đội ứng phó thảm họa cấp tỉnh (PDRTs). Sự thành lập các đội PDRT từ năm 2013 đã khẳng định xu hướng phân cấp trong quản lý và điều hành hoạt động như đã nêu trong Chiến lược phát triển của Hội CTĐVN. Hơn 200 Đội ứng phó thảm họa cộng đồng đã được thành lập và tập huấn theo phương pháp PEER/CADRE tại 62 huyện của 23 tỉnh thành.

Đội ứng phó thảm họa quốc gia và các đội ứng phó thảm họa cấp tỉnh được huy động ứng phó với các trận lũ ở đồng bằng sông Cửu Long vào cuối năm 2011, với bão Wutip và Nari năm 2013, và hạn hán ở tỉnh Ninh Thuận vào năm 2015. Một cuộc họp được tổ chức định kỳ hàng năm trước mùa thiên tai với sự tham gia của Ban Phòng ngừa và ứng phó thảm họa, Ban Chăm sóc sức khỏe, Ban Đối ngoại Phát triển của Trung ương Hội, IFRC, các PNS và một số cơ quan chính phủ để chuẩn bị và thống nhất một kế hoạch về phòng ngừa và ứng phó thiên tai, để xác định các mối liên lạc, thỏa thuận hợp tác, và các nguồn lực từ các đối tác quốc tế và trong nước cho giai đoạn trước, trong và sau thảm họa. Hội CTĐVN đã tổ chức đào tạo lập kế hoạch dự phòng cho 35 tỉnh và các Kế hoạch dự phòng được xem xét định kỳ.

Chính phủ ghi nhận thành công của Hội CTĐVN trong việc tăng cường năng lực của mình với sự hỗ trợ từ IFRC, các PNS và các tổ chức phi chính phủ trong nước, quốc tế trong những thập kỷ qua. Hiện giờ là thời điểm chiến lược cho Hội CTĐVN phát huy những thành công thông qua hợp tác với các cơ quan Chính phủ để tăng cường năng lực cho các cơ quan, cán bộ và người dân địa phương về lĩnh vực giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Hội CTĐVN có lợi thế bao gồm một mạng lưới các Hội Chữ thập đỏ địa phương và tình nguyện viên từ Trung ương đến cấp

¹² 10 năm trước đó (1995-2005), Trung ương Hội và 39 tỉnh, thành Hội đã vận động được 986 tỷ 172 triệu đồng (nguồn trong nước đạt 796 tỷ) hỗ trợ cho 13,611,677 lượt người trong các vụ thiên tai.

xã, cùng với kinh nghiệm trong việc thực hiện quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng ở các xã. Hiện tại, Hội CTĐVN cần ưu tiên hợp tác với cơ quan của Chính phủ ở các cấp cùng tham gia quản lý rủi ro thiên tai, thậm chí không chỉ hoạt động riêng lẻ để thực hiện các dự án của mình. Nếu như Hội CTĐVN tiếp tục với phương pháp này, sau khi kết thúc dự án, các cơ quan chính quyền địa phương sẽ không tiếp tục triển khai các hoạt động và phát huy những kết quả, thành công của dự án vì họ cho rằng đó là các dự án của Hội Chữ thập đỏ.

Với hệ thống tài liệu tập huấn và đội ngũ giảng viên đã được đào tạo về đánh giá VCA hay CBDRA và PEER / CADRE, Hội CTĐVN cần phải tham gia tích cực vào Đề án quốc gia về CBDRM và đóng vai trò quan trọng vào hoạt động quản lý rủi ro thiên tai trong nước, để đảm bảo được ghi nhận chính thức và đảm bảo sự bền vững. Nếu Hội CTĐVN coi hệ thống này là “tài sản của mình” và chỉ đóng góp vào những nỗ lực quản lý rủi ro thảm họa tổng thể nói chung, hiệu quả sẽ không cao, và tính bền vững của những nỗ lực của Hội cũng thấp.

Hội CTĐVN đã cố gắng duy trì đội ngũ cán bộ và 44 Trung tâm Phòng chống thảm họa cùng 26 trạm ứng phó khẩn cấp và 3 kho hàng cứu trợ khu vực phục vụ cho các tỉnh tại 3 miền Bắc, Trung, Nam. Năm 2015, Phòng điều hành ứng phó thảm họa được thành lập tại trụ sở Trung ương Hội với hỗ trợ từ USAID / OFDA và các dự án.

Hầu hết các Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh đã trang bị và dự trữ các vật dụng khác nhau phục cho ứng phó khẩn cấp. Đầu năm 2015, đã có 35 Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh thành lập quỹ dự phòng với tổng giá trị 16 tỷ đồng (khoảng \$700,000), trong đó các quỹ dự phòng ở Hà Nam, Thành phố Hồ Chí Minh, Ninh Bình và Thanh Hóa đạt hơn 1 tỷ đồng (khoảng \$45.000). Các quỹ tại Điện Biên, Quảng Ngãi và Vĩnh Phúc chỉ đạt 30-50 triệu đồng (khoảng \$1,300-2,300). Quỹ dự phòng của tỉnh trung bình đạt khoảng 470 triệu đồng (tương đương \$21,300). Các quỹ dự phòng này cần có sẵn và được bổ sung ở tất cả 58 tỉnh và 5 thành phố trực thuộc Trung ương (Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đà Nẵng và Hải Phòng) để phục vụ các hoạt động giảm thiểu rủi ro thiên tai, thảm họa và các hoạt động ứng phó nhân đạo.

Năm 2015, năng lực của Hội CTĐVN trong việc đáp ứng kịp thời với các nhu cầu về nước sạch, vệ sinh môi trường và vệ sinh trong các trường học khẩn cấp được tăng cường thông qua xây dựng Quy trình chuẩn về nước sạch và vệ sinh (SOP WATSAN). Tập huấn tăng cường vệ sinh và xử lý nước hộ gia đình và cung cấp trang thiết bị về nước và vệ sinh môi trường đã được thực hiện tại 10 tỉnh.

Trong những năm qua, Hội CTĐVN đã phát triển mạng lưới các giảng viên về phòng ngừa thảm họa cấp quốc gia và cấp tỉnh, bao gồm 123 giảng viên về CADRE, 68 hướng dẫn viên về cứu trợ bằng tiền mặt và 181 hướng dẫn viên về lập kế hoạch dự phòng. Cẩm nang phòng ngừa thiên tai và các tài liệu khác đã được phát triển vào đầu những năm 2000, Hội CTĐVN đã xác định sự cần thiết phải cập nhật các tài liệu này để phản ánh những xu hướng mới và những tiến bộ trong công tác chuẩn bị đạt được trong những năm gần đây.

Về tăng cường năng lực hậu cần của Hội CTĐVN, bên cạnh một số tiến bộ đã đạt được, vẫn còn thách thức về vấn đề quản lý kho hàng cứu trợ hiện đang được Văn phòng của Trung ương Hội phụ trách, trong khi việc quản lý hàng hóa chủ yếu do Ban Phòng ngừa và ứng phó thảm họa phụ trách. Việc phân công nhiệm vụ không rõ ràng khiến cho việc quản lý kho hàng gặp khó khăn và sự phối hợp không được hài hòa giữa hai bộ phận. Ngoài ra, vấn đề thiếu nguồn

nhân lực cho hậu cần trong nội bộ Hội CTĐVN (chẳng hạn, chỉ có một cán bộ quản lý kho hàng theo hình thức bán thời gian) khiến cho việc phát triển chiến lược hậu cần và việc thực hiện các hoạt động liên quan gặp khó khăn. Khả năng duy trì (và sự cần thiết) của kho hàng trong bối cảnh nền kinh tế thị trường đang phát triển ở Việt Nam vẫn còn là một câu hỏi.

2.4.2. Hệ thống cảnh báo sớm

Trong khuôn khổ các dự án về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, nhiều xã đã được hỗ trợ thiết lập hệ thống cảnh báo sớm, đặc biệt ở những vùng có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Thông thường, đội ngũ cán bộ đã qua đào tạo của Hội Chữ thập đỏ cùng với các thành viên của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai cấp xã tiến hành đánh giá sơ bộ và kiểm tra hệ thống cảnh báo sớm. Vấn đề đầu tiên được cung ứng cho các xã (phường đô thị) để nâng cấp hay cài đặt loa, cột báo lũ, biển hiệu thông báo, cung cấp hệ thống khuếch đại, còi báo động, loa phóng thanh cho xã và các nhóm ứng phó khẩn cấp cấp cao hơn. Ví dụ, trong dự án “Rừng và đồng bằng Việt Nam” với sự tham gia của Hội Chữ thập đỏ Mỹ, công tác đánh giá sơ bộ và kiểm tra hệ thống cảnh báo sớm diễn ra ở 60 xã và mỗi xã được cung cấp khoảng 6000 USD. Chính quyền địa phương được tập huấn về cách sử dụng và bảo trì các trang thiết bị. Chính quyền cấp xã được hỗ trợ thực hiện các cuộc diễn tập với số lượng lớn người dân địa phương tham gia, với mục tiêu thử nghiệm kế hoạch quản lý rủi ro thiên tai hiện có, năng lực quản lý của lãnh đạo, kỹ năng của đội ứng phó khẩn cấp, các tuyến đường sơ tán, các nơi trú ẩn, đồng thời nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc phòng ngừa và ứng phó kịp thời, đồng bộ. Song song với hỗ trợ địa phương, mối liên kết giữa Hội CTĐVN và hệ thống cảnh báo sớm của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn quốc gia và các trạm dự báo cấp tỉnh cũng cần được tăng cường. Tương tự, cần tăng cường đổi mới và bảo dưỡng thiết bị cảnh báo sớm ở cấp xã theo kế hoạch phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, hoặc thông qua hỗ trợ từ các tổ chức tư nhân. Bên cạnh đó, Hội CTĐVN cần nỗ lực hơn nữa để đảm bảo khoảng cách giữa các hệ thống cảnh báo sớm (đến cấp xã) được thu hẹp, và thông tin cảnh báo sớm có thể đến được với các hộ gia đình một cách dễ hiểu và kịp thời.

2.4.3. Lập kế hoạch phục hồi và tái thiết sau thiên tai

Sự tham gia của Hội CTĐVN trong công tác phục hồi sớm đã trở nên hiệu quả hơn thông qua việc áp dụng phương pháp tiếp cận "Một chương trình" giai đoạn trước, trong và sau thiên tai. Trong khuôn khổ Phong trào Chữ thập đỏ, việc tiếp cận phương pháp này đã cho phép Hội CTĐVN củng cố việc lập kế hoạch, thực hiện và giám sát các hoạt động cũng như điều phối nguồn lực giữa các đối tác của phong trào nhằm đảm bảo tính thống nhất và tránh sự chồng chéo trong các nỗ lực.

Với sự sẵn có của đội ngũ ứng phó ở các cấp khác nhau (cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp xã), Hội CTĐVN đã phát huy hiệu quả hơn công tác thực hiện đánh giá thiệt hại và nhu cầu nhân đạo kịp thời mặc dù hoạt động này có sự khác nhau giữa các tỉnh. Hội CTĐVN còn gặp hạn chế khi tham gia các cuộc họp điều phối về cứu trợ giữa Chính phủ Việt Nam, các nhà tài trợ, Liên Hợp Quốc và các tổ chức quốc tế hoạt động về ứng phó nhân đạo. Gần đây, đã có những ý kiến từ PNS, UNDP và các tổ chức phi chính phủ cho rằng Hội CTĐVN còn có những hạn chế về truyền thông và tính minh bạch trong việc chia sẻ thông tin về ứng phó cứu trợ tại các vùng bị ảnh hưởng bởi hạn hán và xâm nhập mặn.

Hỗ trợ của Hội CTĐVN trong công tác phục hồi và tái thiết phụ thuộc vào nhu cầu quan trọng được xác định thông qua đánh giá phục hồi có xem xét các biện pháp can thiệp thích hợp nhất theo năng lực địa phương và tình hình thực tế. Các hình thức phục hồi phổ biến bao gồm cứu trợ bằng tiền mặt, chỗ ở, hỗ trợ sinh kế hoặc các can thiệp WASH. Hội CTĐVN đã xây dựng được chuyên môn trong các dự án cứu trợ bằng tiền mặt và được ghi nhận.

Bên cạnh nguồn nhân lực, Hội CTĐVN cũng cải thiện về mặt hậu cần để phục vụ công tác phòng ngừa và ứng phó thiên tai. Hoạt động xây dựng năng lực, bao gồm tập huấn về quản lý kho hàng, thích ứng với các công cụ quản lý kho hàng được triển khai trong năm 2013. Sổ tay hướng dẫn quản lý kho hàng và cẩm nang mua sắm đã được xây dựng để giúp đơn giản hóa và đẩy nhanh việc đặt các mặt hàng cứu trợ nhân đạo, phù hợp với luật đấu thầu và mua sắm của chính phủ cũng như nhu cầu của nhà tài trợ.

2.4.4. Hợp tác quốc tế

Hội CTĐVN đã là thành viên của Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế từ năm 1957, và Văn phòng đại diện của IFRC đã có mặt tại Việt Nam từ cuối những năm 80. Hiện nay, bên cạnh văn phòng của ICRC tại Bangkok (và một phái đoàn không thường trú tại Việt Nam), đại diện của IFRC cùng Hội Chữ thập đỏ của 8 quốc gia bao gồm: Mỹ, Úc, Pháp, Đức, Ý, Na Uy, Tây Ban Nha, và Thụy Sĩ đã có mặt tại Việt Nam. Là một thành viên của Phong trào, Hội CTĐVN đã mở rộng hợp tác quốc tế và thu hút hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế. Ngoài ra, Hội CTĐVN cũng đóng góp tài chính để kêu gọi sự trợ giúp từ quốc tế đối với Hội Chữ thập đỏ các quốc gia khác trong khu vực và các quốc gia trong giai đoạn khủng hoảng. Ngoài ra, Hội CTĐVN cũng hợp tác với các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế và các cơ quan thuộc Liên Hợp Quốc thông qua các nhóm chuyên môn khác nhau, mặc dù quan hệ hợp tác vẫn cần được cải thiện.

Phần 3 Các bên liên quan

3.1. Danh sách các bên liên quan trong nước

Có khoảng 6 tổ chức Liên Hợp Quốc tham gia vào Nhóm quản lý rủi ro thiên tai của LHQ thuộc Văn phòng điều phối thường trực LHQ, IFRC, 8 đại diện của Hội Chữ thập đỏ quốc gia (PNS) và hơn 12 tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế hoạt động về lĩnh vực giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

3.2. Chia sẻ trách nhiệm của các bên liên quan trong lĩnh vực giảm nhẹ rủi ro thiên tai

Thông qua sự hỗ trợ của IFRC, Hội CTĐVN duy trì sự điều phối với các ban chuyên môn của Hội, các bên liên quan khác bằng việc tổ chức các cuộc họp định kỳ với sự tham gia của các PNS để cập nhật, thảo luận và giải quyết các vấn đề nổi bật. Hoạt động điều phối này đã giảm dần trong thời gian gần đây kể từ khi IFRC giảm quy mô hoạt động và các đại diện quốc tế rời đi.

Phần 4 **Các vấn đề, thách thức chính và ưu tiên hành động trong việc thực hiện khung hành động Sendai**

- 4.1. *Đạt được mục tiêu của Khung Sendai về giảm nhẹ rủi ro thiên tai: đặt ra các mục tiêu để thực hiện khung hành động, phù hợp với chiến lược và các mục tiêu hiện tại của quốc gia*
- 4.2. *Hiểu biết về rủi ro thiên tai- các vấn đề, thách thức và ưu tiên hành động*
- 4.3. *Tăng cường quản trị rủi ro thiên tai- các vấn đề, thách thức và ưu tiên hành động (kèm khung thời gian)*
- 4.4. *Đầu tư vào giảm nhẹ rủi ro nhằm xây dựng khả năng chống chịu - các vấn đề, thách thức và ưu tiên hành động (kèm khung thời gian)*
- 4.5. *Nâng cao khả năng sẵn sàng để ứng phó hiệu quả và “xây dựng lại tốt hơn” (kèm khung thời gian)*
- 4.6. *Lồng ghép hoạt động giám sát SFDRR vào các hệ thống quốc gia*

Trung tâm Phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai và Cục Phòng chống thiên tai ghi nhận đóng góp của Hội CTĐVN đối với Khung hành động Hyogo trong việc thực hiện các mục tiêu và hành động. Tuy nhiên, nhận thức của một số cán bộ chủ chốt Hội chữ thập đỏ quốc gia về Khung hành động Hyogo và Khung hành động Sendai trong giảm nhẹ rủi ro thiên tai vẫn còn hạn chế. Một số giảng viên tập huấn cấp tỉnh cũng mới làm quen với cả hai khung hành động. Các cơ quan về phòng chống thiên tai của Chính phủ đề xuất Ban Phòng ngừa và ứng phó thảm họa thuộc Hội CTĐVN sử dụng Khung Sendai để phát triển chiến lược và kế hoạch làm việc trong tương lai. Các cơ quan chuyên trách về thiên tai này cũng đề nghị hỗ trợ Hội CTĐVN tổ chức giới thiệu tài liệu, tập huấn lãnh đạo và đội ngũ nhân viên về khung hành động, qua đó Hội CTĐVN có thể tiếp tục tuyên truyền, tập huấn cán bộ ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Mặc dù Hội CTĐVN đã có những đóng góp đáng kể đối với Khung hành động Hyogo, vai trò của Hội CTĐVN đối với Chính phủ vẫn ở mức hỗ trợ, và theo từng yêu cầu cụ thể, lý do là phụ thuộc vào các nguồn hỗ trợ của các PNS, IFRC, các tổ chức phi chính phủ mà chưa thực sự làm chủ từ giai đoạn thiết kế dự án.

Ngoài các cuộc họp và hội thảo được tổ chức bởi các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế cùng các cơ quan của Liên Hợp Quốc và Chính phủ, Khung hành động Hyogo chưa được phổ biến rộng rãi và toàn diện ở các cấp địa phương (cả trong hệ thống Chính phủ và Hội Chữ thập đỏ).

Hiện vẫn chưa có cơ chế điều phối rõ ràng của Chính phủ về việc sử dụng nguồn lực sẵn có trong hoạt động quản lý rủi ro thiên tai. Vấn đề này đã được UNDP cùng với Bộ NN & PTNT xem xét, song vẫn không thể duy trì một diễn đàn Quốc gia về giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Các sáng kiến mới đang được đưa ra nhưng tập trung chủ yếu vào hoạt động điều phối các khoản đầu tư quản lý rủi ro thiên tai cho Bộ NN & PTNT, hơn là tập trung vào đối thoại và tương tác với Phong trào Chữ thập đỏ và các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế.

Sự kết hợp và hợp tác với quân đội để sơ tán người dân và cung cấp hỗ trợ ứng phó nhân đạo và phục hồi cũng chưa được rõ ràng.

Hội CTĐVN đặt mục tiêu lồng ghép vấn đề giới, thúc đẩy đa dạng giới và bao gồm yếu tố xã hội vào hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai, song đây là quan điểm của các nhà tài trợ, đối tác chứ không phải được định hướng bởi Hội CTĐVN. Việc lồng ghép giới có ý nghĩa kết hợp cả hai giới tham gia vào các hoạt động- trong khi đặt mục tiêu chỉ 30% phụ nữ tham gia vào các sự kiện tập huấn, đồng thời, kiến thức về bình đẳng giới của các cán bộ Hội CTĐVN còn khá hạn chế. Bên cạnh đó, cần cải thiện quá trình thu thập dữ liệu có phân tách về giới và tuổi và về các đối tượng dễ bị tổn thương như người khuyết tật, người dân tộc thiểu số trong suốt quá trình đánh giá CBDRA. Hội CTĐVN đóng vai trò quan trọng trong việc khắc phục những hạn chế này, góp phần thực hiện Khung hành động Sendai có tính đến yếu tố giới và sự đa dạng hơn.¹³

Hội CTĐVN vẫn chưa thực sự phát huy trong việc giải quyết vấn đề phân biệt đối xử liên quan đến yếu tố xã hội (chẳng hạn việc phối hợp với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội để hỗ trợ người khuyết tật). Các sáng kiến xây dựng năng lực (được hỗ trợ bởi IFRC, Hội Chữ thập đỏ Pháp và Úc) trong suốt giai đoạn 2015-2016 nhằm mục đích nâng cao kiến thức và hiểu biết của cán bộ Hội CTĐVN về giới. Dự án về “Giới và giảm nhẹ rủi ro thiên tai” được Hội Chữ thập đỏ Pháp hỗ trợ triển khai ở hai tỉnh phía Bắc giúp phát huy những hành động tốt có thể được nhân rộng ở những nơi khác.

Tại Việt Nam, hỗ trợ của quốc tế trong hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai đang thu hẹp dần. Hơn nữa, văn bản pháp luật đang được soạn thảo và dự kiến đến năm 2017, sẽ thay đổi cơ chế hoạt động của Hội CTĐVN thành một tổ chức phi chính phủ. Tác động của các hoạt động của Hội CTĐVN hiện nay chưa thực sự rõ ràng. Cần có một cơ chế để hỗ trợ Hội CTĐVN huy động vốn trong nước cho hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai, có thể là từ các doanh nghiệp tư nhân quy mô vừa và lớn (các doanh nghiệp đóng góp cho các hoạt động nhân đạo).

¹³ Tháng 5, 2016, HCTĐVN tham gia Hội nghị Giảm nhẹ rủi ro thảm họa và Giới, tổ chức tại Hà Nội. Trong phần Khuyến nghị của Hội nghị có đề xuất cần tăng cường hơn nữa chủ đề lồng ghép giới trong giảm nhẹ rủi ro thảm họa đối với mỗi ưu tiên của Khung hành động Sendai. Dự kiến kết quả của hoạt động này sẽ đóng góp vào việc triển khai Kế hoạch hành động của khu vực Châu Á đối với Khung hành động Sendai và Chiến lược khu BDKH khu vực Thái Bình dương nhằm đảm bảo phát triển bền vững, các kế hoạch quốc gia và địa phương. Việc triển khai các hoạt động đề xuất này dự kiến sẽ được thảo luận tại Hội nghị các bộ trưởng ASEAN về giảm nhẹ rủi ro thảm họa và Hội thảo khu vực Thái Bình dương về quản lý rủi ro thảm họa. Các quốc gia và các đối tác liên quan được khuyến khích lồng ghép việc theo dõi triển khai những hoạt động khuyến nghị này trong việc Báo cáo về thực hiện Khung hành động Sendai cấp địa phương, quốc gia và khu vực.

Phụ lục

Phụ lục I Danh sách tham dự trong buổi họp triển khai

STT	Họ và tên	Chức vụ/Đơn vị	Giới tính	email	Điện thoại
1	Trần Thị Hải Yến	Tình nguyện viên/ Ban PN và UPTH	Nữ	yentran.dav37@gmail.com	0906266346
2	Nguyễn Thu Phương	Cán bộ, Ban PN và UPTH	Nữ	nguyenthuphuong2008@gmail.com	0904544699
3	Lê Gia Tiên	Trưởng ban/ Ban Chăm sóc sức khỏe	Nam	Tienvnrc@yahoo.com.vn	0912321736
4	Trần Sĩ Pha	Phó ban, Ban PN và UPTH	Nam	Tranphavnrc@gmail.com	0936423666
5	Trần Quốc Hùng	Trưởng ban, Ban PN và UPTH	Nam	tranquochung187@gmail.com	0989082911
6	Hà Thị Lan Anh	Phó ban/ Ban Đối ngoại Phát triển	Nữ	halananh1904@gmail.com	0983352898
7	Hoàng Thu Huyền	Cán bộ truyền thông/FRC	Nữ	hghuyen.z@gmail.com	01258288266
8	Chau Lai	Chuyên gia- AmRC	Nữ	chau.lai2@redcross.orgf	0915671073

Phụ lục II Danh sách lãnh đạo, cán bộ tham gia phỏng vấn

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Giới tính	Đơn vị	Thời gian	Phương pháp
TW Hội CTĐ VN						
1	Trần Sĩ Pha	Phó ban, Ban PN và UPTH	Nam	VNRC	20/4/2016	Phỏng vấn/ Họp
2	Tiến sỹ Trần Quốc Hùng	Trưởng ban, Ban PN và UPTH	Nam	VNRC	20/4/2016	Phỏng vấn/ Họp
3	Đặng Minh Châu	Phó Tổng Thư ký Hội CTĐ Việt Nam- Trưởng ban Đối ngoại và Phát triển	Nam	VNRC	22/4/2016	Phỏng vấn
4	Lê Gia Tiến	Trưởng ban/ Ban Chăm sóc sức khỏe	Nam	VNRC	25/4/2016	Phỏng vấn
5	Nguyễn Thu Hà	Trưởng ban/ Ban Công tác xã hội	Nữ	VNRC		
6	Hà Thị Lan Anh	Phó ban/ Ban Đối ngoại Phát triển	Nữ	VNRC	26/4/2016	Phỏng vấn
IFRC và PNS						
7	Nguyễn Xuân Duy	Điều phối chương trình	Nam	CTĐ Nauy	25/4/2016	Phỏng vấn
8	Nguyễn Thị Thanh Vân	Quản lý chương trình PNTH	Nữ	IFRC		Gọi điện
9	Nguyễn Thái Anh	Cán bộ chương trình DRR trước đây	Nam	IFRC		Gọi điện
10	Nguyễn Tiến Dũng	Quản lý chương trình	Nam	GRC		Gọi điện
11	Nguyễn Thị Nhật Hoài	CBDRM Program Manager	Nữ	FRC	13/4/2016	Phỏng vấn
12	Ignacio García Collantes	Country Representative	Nam	SpRC		
13	Hoàng Gia Yên	Điều phối viên	Nam	AmRC	4/2016	Phỏng vấn
14	Ruth Lane	Điều phối chương trình tại Việt Nam	Nữ	SwRC	9/3/2016	Bảng khảo sát
CTĐ Tỉnh hội						
15	Đoàn Quảng Trị	Trưởng ban- Ban Công tác xã hội	Nam	CTĐ Tỉnh hội Thừa Thiên Huế	24/5/2016	Bảng khảo sát

16	Lê Hữu Minh	Phó ban- Ban Công tác xã hội	Nam	CTĐ Tỉnh Hội Quảng Trị	27/5/2016	Bảng khảo sát
17	Mai Thị Thanh Huyền	Phó ban- Ban Công tác xã hội	Nữ	CTĐ Tỉnh Hội Hà Giang	30/5/2016	Bảng khảo sát
18	Phạm Anh Tuấn	Trưởng ban- Ban truyền thông	Nam	CTĐ Tỉnh Hội Nghệ An	06/6/2016	Bảng khảo sát
19	Đào Hữu Tuấn	Phó Chủ Tịch	Nam	CTĐ Tỉnh Hội Quảng Bình	30/5/2016	Bảng khảo sát
20	Nguyễn Thị Thu Hà	Phó ban- Ban Công tác xã hội	Nữ	CTĐ Tỉnh Hội Thanh Hóa	25/5/2016	Bảng khảo sát
21	Tôn Đức Thọ	Phó ban- Ban Công tác xã hội	Nam	CTĐ Tỉnh Hội Hà Tĩnh	26/5/2016	Bảng khảo sát
Bộ Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn						
22	Bùi Quang Huy	Phó giám đốc	Nam	Trung tâm Phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai	17/6/2015	Họp
23	Nguyễn Đức Quang	Phó Cục trưởng	Nam	Cục Phòng Chống thiên tai	12/7/2016	Họp
24	Dr. Lê Quang Tuấn	Phó trưởng phòng- Phòng khoa học và hợp tác quốc tế	Nam	Cục Phòng Chống thiên tai	12/7/2015	Họp
25	Đàm Thị Hoa	Phó trưởng phòng- Phòng khoa học và hợp tác quốc tế	Nữ	Cục Phòng Chống thiên tai	12/7/2015	Họp

ĐÁNH GIÁ NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA HỘI CTĐ VIỆT NAM VÀO VIỆC THỰC HIỆN CÁC ƯU TIÊN CỦA KHUNG HÀNH ĐỘNG HYOGO VỀ GIẢM NHẸ RỦI RO THẢM HỌA TOÀN CẦU (HFA) GIAI ĐOẠN 2010-2015

Tỉnh Hội:		Phòng/ban:	
Tên:		Chức danh:	
Ngày:			

Hướng dẫn

Khảo sát này được thực hiện để đánh giá những hoạt động giảm nhẹ rủi ro thảm họa (DRR) trong toàn khu vực Đông Nam Á, nhằm mục đích hỗ trợ các Hội CTĐ quốc gia thành viên có thể hệ thống hóa những đóng góp của Hội đối với những cam kết của quốc gia, giúp xây dựng báo cáo về các kết quả đạt được của Hội Chữ thập đỏ, trong đó bao gồm những đóng góp của các cán bộ trong hệ thống Hội cũng như lực lượng tình nguyện viên. Đồng thời, hoạt động này cũng giúp tăng cường sự hợp tác với các cơ quan chính phủ và các đối tác trong nước. Việc rà soát, tổng hợp các kết quả đạt được của Hội CTĐ Việt Nam trong lĩnh vực giảm nhẹ rủi ro, cũng như việc xây dựng mối quan hệ đối tác và các cơ chế điều phối hiện tại, sẽ đưa ra minh chứng cụ thể cho sự đóng góp của Hội CTĐ Việt Nam đối với những ưu tiên về DRR ở cấp quốc gia và cấp khu vực.

Đề nghị đọc kỹ các câu hỏi và trả lời cụ thể mỗi câu hỏi thể hiện chính xác nhất ý kiến của ông/bà dựa trên những hiểu biết của mình.

Các ý kiến của ông/bà sẽ được giữ bí mật hoàn toàn!

Xin chân thành cảm ơn!

1. Theo ông/bà, 3 thành tựu quan trọng nhất về giảm nhẹ rủi ro thảm họa (DRR) của Hội CTĐ Việt Nam trong 5 năm qua là gì?
 -
 -
 -
2. Xin hãy cho biết Hội CTĐ Việt Nam đã làm gì để tăng cường việc triển khai 5 Ưu tiên hành động của Khung Hyogo tại cấp cộng đồng?
 1. Đảm bảo công tác giảm nhẹ rủi ro thảm họa là một ưu tiên cả ở cấp quốc gia và cấp địa phương, đồng thời thiết lập được một nền tảng vững mạnh về mặt thể chế cho việc triển khai hành động
 2. Xác định, đánh giá, và giám sát rủi ro thảm họa và tăng cường hoạt động cảnh báo sớm
 3. Ứng dụng kiến thức, sự sáng tạo, và giáo dục để xây dựng một nền văn hóa an toàn và có khả năng chống chịu thảm họa tại các cấp.
 4. Giảm nhẹ những yếu tố rủi ro tiềm ẩn

5. Tăng cường công tác phòng ngừa thảm họa để ứng phó hiệu quả tại tất cả các cấp
3. Hội CTĐ Việt Nam đã đóng góp như thế nào trong việc xây dựng những hệ thống cảnh báo sớm hiệu quả? Các hệ thống này có giúp người dân tại cộng đồng có thể tiếp cận được thông tin không? và các hệ thống này có tính đến điều kiện cụ thể tại từng địa phương không?
 4. Tỉnh hội của ông bà có đủ nguồn lực tài chính cho các các hoạt động DRR không? Nguồn nhân lực tại Tỉnh hội có đáp ứng cho nhu cầu hiện tại không? TW Hội đã hỗ trợ như thế nào về mặt nguồn lực (tài chính và con người) cho các hoạt động DRR tại tỉnh Hội?
 5. Tại địa phương của ông bà, các chính sách, luật, các kế hoạch và hệ thống liên quan đến phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai thảm họa của Chính phủ có được phổ biến phù hợp không?
 6. Theo ông bà vai trò của Hội CTĐ Việt Nam trong nâng cao nhận thức cộng đồng về giảm nhẹ rủi ro thảm họa như thế nào?
 7. Ông bà đánh giá như thế nào về mức độ hiệu quả của các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng của Hội CTĐ Việt Nam?
 8. Hội CTĐ Việt Nam đã làm thế nào để đảm bảo vấn đề bình đẳng giới trong các hoạt động giảm nhẹ rủi ro thảm họa?
 9. Hội CTĐ Việt Nam đã làm thế nào để đảm bảo sự tham gia của các đối tượng dễ bị tổn thương trong các hoạt động giảm nhẹ rủi ro thảm họa ¹⁴?
 10. Hội CTĐ Việt Nam đã làm thế nào để phổ biến thông tin về Khung hành động HFA và các cấp hội đã có những chiến dịch truyền thông nào trong những năm qua liên quan đến các vấn đề sau:
 - Thành phố có khả năng chống chịu thảm họa
 - Trường học và Bệnh viện an toàn
 - Ngày quốc tế Phòng chống và giảm nhẹ rủi ro thảm họa
 11. Hội CTĐ Việt Nam đã hỗ trợ chính quyền địa phương như thế nào trong việc lồng ghép nội dung DRR vào kế hoạch giảm nghèo tại các cấp:

Tại cấp Tỉnh

Tại cấp huyện

Tại cấp xã
 12. Hội CTĐ Việt Nam có thể làm gì để tăng cường hơn nữa hoạt động phòng ngừa thảm họa?
 13. Hội CTĐ Việt Nam đã hỗ trợ chính quyền địa phương và cộng đồng trong vấn đề thích ứng với BĐKH như thế nào?

¹⁴ Nhóm các đối tượng dễ bị tổn thương như: người cao tuổi (trên 60 tuổi), người khuyết tật về thể chất và tâm thần (người khuyết tật), trẻ em và thanh niên có nguy cơ cao, người lao động nghèo di cư, người bị nhiễm HIV/AIDS, nhóm dân tộc và tôn giáo thiểu số, hộ phụ nữ đơn thân làm chủ

Tại cấp tỉnh

Tại cấp huyện

Tại cấp xã

14. Đề hỗ trợ việc triển khai Khung hành động Sendai, theo ông/bà trong vòng 5 năm tới Hội CTĐ Việt Nam nên lồng ghép vấn đề thích ứng với BĐKH như thế nào vào trong Chiến lược và chương trình hành động về giảm nhẹ rủi ro thảm họa của Hội?
15. Hội CTĐ Việt Nam đã khuyến khích sự tham gia của cộng đồng và việc sử dụng kiến thức địa phương trong các hoạt động DRR như thế nào? Đề nghị nêu rõ
16. Theo ông bà, trong số các hoạt động giảm nhẹ rủi ro thảm họa của Hội CTĐ Việt Nam, nội dung nào không thực sự phát huy hiệu quả (hoặc ít phù hợp)?

Ý kiến và đề xuất khác

Phụ lục IV Tổng hợp hỗ trợ từ phong trào Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế đối với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam giai đoạn 2012-2014

Vui lòng xem bản Excel đính kèm.

Phụ lục V Danh sách các xã đánh giá VCA/ CBDRA do Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thực hiện

Vui lòng xem bản Excel đính kèm.